

BẢN TIN

Thông báo nội bộ

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ

**Mừng Đảng - Mừng Xuân
Ất Ty 2025**



BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY TIỀN GIANG
Địa chỉ website: tuyengiaotien Giang.vn

ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN THÁNG 02 NĂM 2025

I. Gợi ý nội dung sinh hoạt tư tưởng chính trị trong họp chi bộ tháng 02 năm 2025.

- Tuyên truyền, giáo dục ý nghĩa các ngày lễ lớn của địa phương, đất nước; giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử địa phương.

+ Kỷ niệm 70 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/02/1955 - 27/02/2025).

- Tổ chức đồng loạt sinh hoạt chi bộ ôn lại truyền thống Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam theo Công văn 2080-CV/BTGTU ngày 07/01/2025 của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ. Nội dung và tài liệu sinh hoạt thực hiện theo tinh thần Công văn số 3780-CV/TU ngày 26/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tổ chức tuyên truyền, sinh hoạt kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025).

- Thông tin thời sự; phổ biến các chủ trương, văn bản mới của Trung ương, tỉnh đến đảng viên, chi bộ.

+ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

+ Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 11/12/2024 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Ất Tỵ năm 2025; Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 18/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ: Về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 vui tươi, lành mạnh,

an toàn, tiết kiệm; Công văn số 3792-CV/TU, ngày 31/12/2024 về tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025; các nghị quyết của cấp uỷ, Hội đồng nhân dân; quyết định, kế hoạch của Ủy ban nhân dân các cấp về triển khai nhiệm vụ năm 2025.

- Nắm tình hình, đánh giá tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề phát sinh chi bộ cần quan tâm.

II. Một số nội dung trọng tâm thông tin, tuyên truyền tháng 02 năm 2025.

- Thông tin, tuyên truyền về các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân lan toả những giá trị văn hoá truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mỗi dịp Tết đến xuân về.

- Tuyên truyền công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Tiếp tục tuyên truyền về sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Thông tin, tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024 của địa phương, đơn vị, cả nước.

- Thông tin, tuyên truyền về hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân.□

ĐIỂM LẠI MỘT SỐ SỰ KIỆN NỔI BẬT TỈNH TIỀN GIANG NĂM 2024

1. Tập trung phát triển công nghiệp, đẩy nhanh tiến độ của 02 khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- *Khu công nghiệp Bình Đông* (Theo Quyết định số 1086/QĐ-TTg ngày 15/09/2022 của Thủ tướng Chính phủ Chủ trương đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Bình Đông, tỉnh Tiền Giang): với quy mô sử dụng đất của dự án 211,96 ha tại xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Vốn đầu tư của dự án là 2.428,376 tỷ đồng, trong đó vốn góp của nhà đầu tư là 365 tỷ đồng.

- *Khu công nghiệp Tân Phước 1*: Ngày 15/7/2024, tổ chức Lễ công bố Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 31/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở Khu công nghiệp (KCN) Tân Phước 1, tỉnh Tiền Giang. Dự án có vốn đầu tư 5.936,5 tỷ đồng, với quy mô 470 ha tại xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Dự án KCN Tân Phước 1 là KCN tổng hợp đa ngành, trong đó tập trung phát triển các ngành, sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, tiết kiệm tài nguyên. Dự án sẽ có 362,8 ha diện tích đất công nghiệp có sẵn hạ tầng kỹ thuật để mời gọi đầu tư các ngành công nghiệp: sản xuất, chế biến thực phẩm, đồ uống; sản xuất trang phục; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác;... từ đó góp phần thúc đẩy và phát triển kinh tế công nghiệp của huyện và nâng cao đời sống cho người dân.

2. Dự án của Trung ương qua địa

bàn tỉnh:

- *Dự án cầu Rạch Miếu 2*: Dự án cầu Rạch Miếu 2 nối tỉnh Tiền Giang và tỉnh Bến Tre, có chiều dài tuyến khoảng 17,6km. Dự án này có tổng mức đầu tư hơn 6.810 tỉ đồng, được khởi công vào cuối tháng 3.2022. Sau hơn 2 năm triển khai thi công, đến nay tiến độ một số hạng mục đang vượt kế hoạch đề ra. Cầu Rạch Miếu 2 có điểm đầu giao cắt giữa Quốc lộ 1 với Đường tỉnh 870 thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, điểm cuối kết nối với Quốc lộ 60 tại đường dẫn cầu Hàm Luông thuộc tỉnh Bến Tre. Dự án này có quy mô 4 làn xe, tốc độ thiết kế 80km/h, dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2025. Khi dự án cầu Rạch Miếu hoàn thành sẽ góp phần làm giảm ùn tắc giao thông tại cầu Rạch Miếu hiện hữu, giảm tải cho Quốc lộ 1.

- *Dự án thành phần 2 cao tốc An Hữu - Cao Lãnh*: được đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước, có tổng mức đầu tư khoảng 3.856 tỷ đồng.

Dự án có tổng chiều dài toàn tuyến trên 11 km, trong đó đoạn qua Đồng Tháp 3,8 km và qua Tiền Giang 7,63 km. Điểm đầu giao với Dự án thành phần 1 tại Km16+000 thuộc xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Điểm cuối giao với tuyến cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận tại lý trình Km98+950, cách nút giao An Thái Trung khoảng 1,8 km thuộc xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Xây dựng nông thôn mới: đến nay, 8/8 huyện chuẩn huyện nông thôn mới, 135/135 xã đạt xã nông thôn mới,

66 xã nông thôn mới nâng cao, 12 xã nông thôn mới kiểu mẫu, 3 đô thị hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

4. Sắp xếp đơn vị hành chính:

Theo Nghị quyết số 1202/NQ-UBTVQH15 ngày 28/9/2024 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2023 - 2025. Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Tiền Giang có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 08 huyện, 01 thị xã và 02 thành phố; 164 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 135 xã, 21 phường và 08 thị trấn.

4.1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Châu Thành:

- Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,75 km², quy mô dân số là 4.966 người của xã Hữu Đạo và toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,44 km², quy mô dân số là 7.705 người của xã Dưỡng Điềm vào xã Bình Trưng. Sau khi nhập, xã Bình Trưng có diện tích tự nhiên là 17,37 km² và quy mô dân số là 23.989 người.

- Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,98 km², quy mô dân số là 15.284 người của xã Tân Lý Tây vào thị trấn Tân Hiệp. Sau khi nhập, thị trấn Tân Hiệp có diện tích tự nhiên là 5,74 km² và quy mô dân số là 24.653 người.

Sau khi sắp xếp, huyện Châu Thành có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 19 xã và 01 thị trấn.

4.2. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Mỹ Tho:

- Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,4 km², quy mô dân số là 10.553 người của Phường 7 vào Phường 1. Sau khi nhập, Phường 1 có diện tích tự nhiên

là 1,18 km² và quy mô dân số là 21.097 người.

- Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,54 km², quy mô dân số là 10.530 người của Phường 3 và toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,70 km², quy mô dân số là 11.101 người của Phường 8 vào Phường 2. Sau khi nhập, Phường 2 có diện tích tự nhiên là 1,95 km² và quy mô dân số là 34.510 người.

Sau khi sắp xếp, thành phố Mỹ Tho có 14 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 08 phường và 06 xã.

5. Công bố Quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tỉnh Tiền Giang:

Ngày 24/3/2024, Tiền Giang tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tỉnh Tiền Giang. Hội nghị công bố Quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tỉnh Tiền Giang được tổ chức nhằm công bố Quy hoạch tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1762/QĐ-TTg ngày 31/12/2023, kết hợp với xúc tiến mời gọi đầu tư, giới thiệu quảng bá những tiềm năng, lợi thế, định hướng phát triển của tỉnh Tiền Giang, nhằm thu hút các nguồn vốn đầu tư, công nghệ hiện đại, tiên tiến từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Quy hoạch tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có vai trò và ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hoạch định tầm nhìn dài hạn của tỉnh. Đây được xem là công cụ đặc biệt trong quá trình định hướng, quản lý toàn diện các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, phát triển không gian địa giới hành chính và là tiền đề phát triển toàn diện, hài hòa, bền vững trong tương lai, hiện thực hóa khát vọng, tiềm năng

phát triển của địa phương...

6. Long trọng tổ chức kỷ niệm 160 năm Ngày Anh hùng dân tộc Trương Định tuần tiết (20/8/1864-20/8/2024) và đón nhận bằng xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt các địa điểm khởi nghĩa Trương Định:

Tấm gương kiên trung, bất khuất, một đời chiến đấu vì nước, vì dân của Trương Định và nghĩa sĩ của ông đã để lại cho hậu thế. Bằng sự chỉ huy tài tình, với lý tưởng cao đẹp, những đức tính quý báu và hành động quả cảm đã làm rạng danh vùng đất Tiền Giang.

Ngày 20/8/2024, Tiền Giang tổ chức Lễ đón nhận đón nhận Bằng xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt Di tích Lịch sử các địa điểm Khởi nghĩa Trương Định theo Quyết định 694/QĐ-TTg ngày 18/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt Các địa điểm Khởi nghĩa Trương Định. Việc đón nhận bằng xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, là niềm tự hào, vinh dự của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Tiền Giang. Đồng thời, cũng là trách nhiệm trong việc bảo tồn, phát huy những giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của các địa điểm di tích được công nhận, gắn với công tác phát triển du lịch tỉnh nhà.

7. Thành lập thành phố Gò Công:

Ngày 19/3/2024, Ủy Ban Thường vụ Quốc hội có Nghị quyết số 1013/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp, thành lập các phường thuộc thị xã Gò Công và thành lập thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Việc thành lập thành phố Gò Công là sự kiện chính trị và có ý nghĩa quan

trọng, là động lực, niềm tin để địa phương tiếp tục phấn đấu nhiều hơn nữa trong giai đoạn mới; Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân thành phố Gò Công tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và nhân dân. Đồng thời, tuyên truyền, vận động người dân nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong xây dựng đô thị mới, đô thị văn minh.

8. Thu ngân sách:

Năm 2024, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được 12.200 tỷ đồng. Đây là số thu cao sau đại dịch Covid-19. Điều này cho thấy kinh tế của tỉnh đang phục hồi và phát triển tốt.

9. Tốc độ tăng trưởng kinh tế:

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành trên toàn tỉnh đã nỗ lực với quyết tâm cao để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Năm 2024 được xác định là năm bản lề có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tiền Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra.

Tăng trưởng kinh tế (GRDP theo giá so sánh 2010) đạt 7,02%.

10. Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang đạt chuẩn mức 1:

Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về trường chính trị chuẩn, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng trường chính trị chuẩn. Ngày 18/12/2024, Trường Chính trị tỉnh Tiền

Giang nhận Bằng công nhận Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang đạt chuẩn mức 1 về đích sớm 01 năm so kế hoạch. Đây là sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là mốc son đánh dấu chặng đường 75

năm xây dựng và phát triển của Trường Chính trị tỉnh Tiền Giang; là cơ sở để hướng tới xây dựng Trường Đảng kiểu mẫu ở địa phương, là cơ sở vững chắc cho sự phát triển nhanh và bền vững.□

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2025

Hội nghị lần thứ hai mươi mốt Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI tổ chức ngày 06/01/2025 đã nghiên cứu, thảo luận thống nhất, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024, xác định phương hướng, nhiệm vụ cần tập trung lãnh đạo thực hiện năm 2025 và ý kiến đóng góp vào các văn bản đã trình ra Hội nghị, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thống nhất thông qua các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025 như sau:

- (1) Tăng trưởng kinh tế (GRDP theo giá so sánh 2010) đạt 7,0 - 7,5%.
- (2) GRDP bình quân đầu người đạt 85,0 - 85,5 triệu đồng.
- (3) Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 6,3 tỷ USD.
- (4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 55.600 - 56.700 tỷ đồng.
- (5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 10.590 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 16.534 tỷ đồng.
- (6) Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đạt 910 doanh nghiệp.
- (7) Giải quyết việc làm cho 20.000 lao động; trong đó, đưa 550 lao động làm việc ở nước ngoài.
- (8) Giảm tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị còn dưới 4%.
- (9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 57%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ là 25%.

- (10) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025) giảm 0,05 điểm % so với năm 2024 (giảm còn 0,74%).
- (11) Phần đầu có 100% số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và các huyện, thành, thị đã được công nhận hoàn thành nông thôn mới đảm bảo đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025; có thêm 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 01 huyện được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao; tỉnh Tiền Giang được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.
- (12) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.
- (13) Phần đầu tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 33%.
- (14) Số bác sĩ/vận dân đạt 8 bác sĩ; số giường bệnh/vận dân đạt 25 giường bệnh; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng từ 12,1% trở xuống; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi từ 9,1‰ trở xuống; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi từ 10,6‰ trở xuống; tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100%.

(15) Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi: Nhà trẻ 19,2%, mẫu giáo 88%, tiểu học 100%, trung học cơ sở 99,1%, trung học phổ thông và tương đương 85%.

(16) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: Mẫu giáo đạt 70%, tiểu học đạt 85%, trung học cơ sở đạt 70% và trung học phổ thông đạt 75%.

(17) Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; trong đó tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 97,1%.

(18) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập

trung đạt 99,8%.

(19) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý đạt 99%.

(20) Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường trên 97%.

(21) Chỉ tiêu tuyển quân đạt 100%, đảm bảo chất lượng giao quân.

(22) Kết nạp 1.500 đảng viên mới.

(23) Trên 98% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ trở lên; trên 85% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.□

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐẤT NƯỚC BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

Một là, cải tiến phương thức lãnh đạo của Đảng: Cần thực hiện nghiêm phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, không để xảy ra bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng. Bộ máy, tổ chức các cơ quan của đảng cần được tinh gọn để thực sự là hạt nhân trí tuệ, đội tiên phong lãnh đạo cơ quan nhà nước. Phân biệt và quy định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cấp lãnh đạo trong các loại hình tổ chức đảng, tránh tình trạng bao biện làm thay, hoặc tồn tại song trùng, hình thức. Bên cạnh đó, cần đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của Đảng.

Hai là, tăng cường tính đảng trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN: Cần phải liên tục hoàn thiện Pháp luật trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa để thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng, phát huy dân chủ, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Công tác lập pháp cần đổi mới mạnh mẽ, trong đó chuyển đổi tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý Nhà nước vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển. Các quy định của luật phải mang tính ổn định, có giá trị lâu dài. Quy trình xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật phải đổi mới, bám sát thực tiễn, để xây dựng các quy định pháp luật phù hợp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể.

Ba là, tinh gọn tổ chức bộ máy: Cần tiếp tục tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy tổ chức Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh gọn bộ máy, tổ chức các cơ quan của đảng. Phân cấp, phân quyền cho địa phương gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, xác định rõ trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền địa phương, giữa người quản lý và người lao động; hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát.

Bốn là, chuyển đổi số: Chuyển đổi số phải được thực hiện với những cải cách mạnh mẽ, toàn diện để điều chỉnh quan hệ sản xuất, tạo động lực mới cho phát triển, tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi do Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đưa đất nước đi tắt đón đầu phát triển vượt bậc. Xây dựng hành lang pháp lý để thúc đẩy phát triển số, đảm bảo rằng khung pháp lý không trở thành rào cản cho sự phát triển, đồng thời bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người dân và doanh nghiệp. Việc thu hút nhân tài trong, ngoài nước cần được thúc đẩy, cùng với việc phát triển nguồn nhân lực có tư duy sáng tạo, đáp ứng các yêu cầu của nền kinh tế số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Năm là, chống lãng phí: Cần đẩy mạnh phòng, chống lãng phí tương đương với chống tham nhũng, tiêu cực. Các biện pháp cần bao gồm việc nhận diện lãng phí và xử lý nghiêm các hành vi gây thất thoát, lãng phí tài sản công. Các cơ quan chức năng phải rà soát, sửa đổi các quy định pháp luật không còn phù hợp, đảm bảo quản lý và sử dụng tài sản công một cách hiệu quả, đồng thời phải giải quyết dứt điểm các dự án trọng điểm quốc gia đang gây thất thoát lớn.

Sáu là, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực: Phẩm chất và năng lực của cán bộ trong giai đoạn cách mạng mới phải được nâng cao để đáp ứng yêu cầu của thời đại. Bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng và tinh thần dám nghĩ, dám làm là những yếu tố then chốt. Cán bộ cần có sự quyết tâm, sẵn sàng dấn thân, hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích quốc gia, luôn đặt lợi ích dân tộc và nhân dân lên hàng đầu. Cán bộ phải có khả năng đổi mới, loại bỏ những tư duy cũ kỹ và giải quyết các vấn đề ách tắc trong thực tiễn; có năng lực cụ thể trong việc triển khai các chiến lược lớn của Đảng vào thực tiễn, như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển hạ tầng chiến lược, cải cách thủ tục hành chính.

Cần đổi mới mạnh mẽ các khâu tuyển dụng, đào tạo, đề bạt và luân chuyển cán bộ theo hướng thực chất, tìm người phù hợp cho công việc dựa trên các kết quả cụ thể. Có cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ có tư duy đổi mới và sẵn sàng đột phá vì lợi ích chung. Cần sàng lọc, đưa ra khỏi vị trí công tác những người không đủ phẩm chất, năng lực và uy tín.

Bảy là, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh: Để phát triển kinh tế, đẩy lùi nguy cơ tụt hậu, bẫy thu nhập trung bình, cần đột phá mạnh mẽ hơn về thể chế phát triển, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, huy động, khơi thông mọi nguồn lực bên trong, bên ngoài, nguồn lực trong dân, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt, tất cả vì sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của đất nước và phát triển nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; đồng bộ và đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội là ưu tiên cao nhất. Thúc đẩy việc chuyển đổi mô hình kinh tế từ phát triển theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu. Phát triển lực lượng sản xuất mới, kết hợp giữa nguồn nhân lực chất lượng cao với tư liệu sản xuất mới, hạ tầng chiến lược về giao thông, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, gắn với hoàn thiện quan hệ sản xuất, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực chính cho phát triển.

Nhìn lại lịch sử của dân tộc Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng từ năm 1945, chúng ta tự hào về những thắng lợi vẻ vang qua những kỷ nguyên của dân tộc. Phía trước, có nhiều thuận lợi và khó khăn nhưng một kỷ nguyên mới đã mở ra, đây là thời kỳ cơ hội chiến lược quan trọng, giai đoạn nước rút để kiến tạo kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam; hiện thực hóa các mục tiêu trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030, nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045, và khát vọng

CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT PHỤC VỤ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng, một bộ phận quan trọng trong toàn bộ công tác xây dựng Đảng. Mọi tổ chức đảng và đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng và đều phải chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng. Kiểm tra, giám sát là “thanh bảo kiếm để chữa lành các vết thương”. Để công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã ban hành Hướng dẫn số 08-HD/UBKTTW để hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra các cấp thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát.

1. Giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên

1.1. *Nắm chắc tình hình tố cáo, kịp thời phân loại, xử lý đơn thư tố cáo tổ chức đảng, đảng viên*

a) Tăng cường tiếp đảng viên, công dân; kịp thời nắm chắc và tổng hợp đầy đủ số lượng đơn tố cáo tổ chức đảng, đảng viên.

b) Kịp thời phân loại, rà soát để xác định rõ đơn tố cáo phải giải quyết; đơn phải chuyển cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, giải quyết; đơn xếp lưu theo quy định của Đảng và pháp luật.

Trường hợp tố cáo tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền nhưng chưa

xem xét, giải quyết được hoặc đang giải quyết nhưng không thể kết thúc trước khi khai mạc đại hội do không đủ thời gian theo quy định thì báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ cấp ủy cấp mình, đồng thời báo cáo Ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp trên.

Trường hợp tố cáo có liên quan đến nhân sự đại hội nhận được trong vòng 25 ngày làm việc đối với cấp cơ sở và 30 ngày làm việc đối với cấp trên cơ sở trở lên tính từ ngày nhận được tố cáo (theo dấu bưu điện chuyển đến hoặc nhận trực tiếp) đến ngày khai mạc đại hội thì chưa tiến hành xem xét, giải quyết, nhưng phải tổng hợp đầy đủ, báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cấp mình, Ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp trên và chuyển hồ sơ cho Ủy ban kiểm tra và ban thường vụ cấp ủy khoá mới xem xét, giải quyết.

Trường hợp tố cáo không thuộc phạm vi giải quyết của cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra thì căn cứ đối tượng bị tố cáo, nội dung tố cáo, Ủy ban kiểm tra báo cáo cấp ủy chỉ đạo hoặc chuyển các cơ quan, tổ chức giải quyết theo thẩm quyền.

Trường hợp tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban kiểm tra thì tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan chủ trì hoặc chỉ đạo giải quyết theo Quyết định số 210-QĐ/TW, ngày 08/11/2013

của Bộ Chính trị ban hành Quy định giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và quy định của cấp ủy các cấp về giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý; Ủy ban kiểm tra giúp cấp ủy giám sát, đôn đốc việc giải quyết để kết thúc trước khi khai mạc đại hội theo quy định.

Trường hợp tố cáo có nhiều nội dung, liên quan đến trách nhiệm giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức thì Ủy ban kiểm tra chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan đề nghị cử cán bộ tham gia đoàn giải quyết tố cáo. Trường hợp cần thiết, ban thường vụ cấp ủy quyết định thành lập đoàn giải quyết tố cáo hoặc giao cho một cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo quy định về giải quyết tố cáo trong Đảng.

Trường hợp tố cáo có tên nhưng không có cơ sở, điều kiện để giải quyết theo quy định thì cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp phải thông báo cho người tố cáo biết lý do không giải quyết tố cáo.

c) Không giải quyết đơn tố cáo nặc danh, giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ; đơn tố cáo có từ hai người trở lên cùng ký tên; đơn tố cáo của người không có năng lực hành vi dân sự; đơn tố cáo không phải do người tố cáo trực tiếp ký tên; đơn tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận hoặc đã có thông báo không xem xét, giải quyết; đơn tố cáo có tên nhưng nội dung không cụ thể, không có căn cứ để thẩm tra, xác minh; đơn tố cáo do người tố cáo đã tự nguyện rút đơn nay tiếp tục tố cáo lại

nhưng không có thêm nội dung, tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất sự việc.

Trường hợp đơn tố cáo giấu tên, mạo tên nhưng rõ địa chỉ, đối tượng và nội dung tố cáo thì tổ chức đảng có thẩm quyền nắm tình hình để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

1.2. Tập trung giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền

a) Tập trung lực lượng, phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban kiểm tra với các cơ quan, tổ chức có liên quan để giải quyết tố cáo; trước hết là những tố cáo tổ chức đảng, đảng viên liên quan trực tiếp đến công tác tổ chức đại hội đảng, liên quan đến nhân sự cấp ủy khoá mới và đại biểu dự đại hội Đảng các cấp.

b) Qua giải quyết tố cáo, phải kết luận rõ đúng, sai; xử lý kịp thời, nghiêm minh tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm và phải kết thúc trước ngày khai mạc đại hội theo quy định.

2. Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng

Cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy, Ủy ban kiểm tra cấp ủy triệu tập đại hội tập trung xem xét đơn khiếu nại kỷ luật đảng liên quan đến nhân sự cấp ủy khoá mới, đại biểu dự đại hội Đảng các cấp nếu đơn khiếu nại đó gửi đến cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, Ủy ban kiểm tra trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc đối với cấp cơ sở và 30 ngày làm việc đối với cấp trên cơ sở trở lên (theo dấu bưu điện chuyển đến hoặc nhận trực tiếp). Nếu đơn khiếu nại kỷ luật đảng gửi đến sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp ủy hoặc Ban Thường vụ cấp ủy, Ủy ban

kiểm tra cấp ủy khoá mới xem xét, giải quyết theo thẩm quyền

3. Trong quá trình chuẩn bị đại hội, khi phát hiện có vấn đề mới phát sinh về đại biểu dự đại hội, Ủy ban kiểm tra tham mưu cho cấp ủy cấp triệu tập đại hội xem xét

a) Những trường hợp không triệu tập đến dự đại hội

- Đảng viên ở đại hội đảng viên, cấp ủy viên và đại biểu ở đại hội đại biểu trước thời điểm khai mạc đại hội bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy, bị khởi tố, truy tố, tạm giam; đại biểu được bầu nhưng không đúng nguyên tắc, thủ tục bầu cử.

- Cấp ủy viên cấp triệu tập dự đại hội đã có thông báo hoặc quyết định nghỉ việc, nghỉ hưu hoặc chuyển công tác ra ngoài đảng bộ trước thời điểm khai mạc đại hội (tính theo thời gian ghi trong thông báo hoặc quyết định nghỉ việc, nghỉ hưu, chuyển công tác).

b) Trường hợp đã được triệu tập đến đại hội nhưng phải trình đại hội xem

xét, quyết định tư cách đại biểu theo quy định.

c) Trường hợp cần phải cho đại biểu rút khỏi danh sách tham dự Đại hội thì cấp ủy phân công đại diện cấp ủy gặp, gọi ý để đại biểu làm đơn xin rút. Đại biểu không tự giác xin rút thì lập danh sách báo cáo ban thẩm tra tư cách đại biểu trình đại hội xem xét, quyết định (chỉ áp dụng đối với các đại biểu do đại hội cấp dưới bầu và đại biểu được chỉ định dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên), gồm:

- Đại biểu bị đình chỉ một trong các chức vụ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đại biểu đang trong thời gian chấp hành kỷ luật về Đảng, hành chính, đoàn thể, tính từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực đến ngày khai mạc đại hội chưa quá 01 năm.

- Đại biểu đã được tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra, kết luận có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật nhưng chưa có quyết định kỷ luật.□

VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP NGÀY 05/01/2024 VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA NĂM 2024

Sau hai năm chống chọi với dịch bệnh, tiếp đến là những biến động khó đoán định trên thế giới, khiến doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực, ngành nghề gặp khó khăn, sức chống chịu suy giảm đáng kể bởi chi phí tăng cao, thị trường sụt giảm. Ở trong nước, sức mua tăng chậm, niềm tin kinh doanh có xu hướng chững lại; cùng với những hậu quả nặng

nề bởi thiên tai đã ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động đầu tư, kinh doanh.

Trong bối cảnh đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã bám sát tình hình thực tiễn, chỉ đạo triển khai quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế, củng cố niềm tin và tạo động lực cho doanh nghiệp. Chính phủ tập trung thực

hiện 3 đột phá chiến lược, nhất là về thể chế; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; cải cách môi trường kinh doanh, trong đó chú trọng hoàn thiện, đảm bảo sự đồng bộ và nâng cao chất lượng pháp luật, bãi bỏ và đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC). Các động lực tăng trưởng truyền thống tiếp tục được duy trì và củng cố; động lực tăng trưởng mới (như kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, đổi mới sáng tạo,...) được khuyến khích phát triển. Đầu tư công tiếp tục được coi trọng, là trụ cột tăng trưởng và dẫn dắt sự phát triển của khu vực tư nhân. Đặc biệt, một số giải pháp được tăng cường như: thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; phát huy hiệu quả vai trò các Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ và các đoàn công tác của Thành viên Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, chính sách và thực thi, nhất là đối với các dự án đầu tư.

Nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, chính sách và thực thi, nhất là đối với các dự án đầu tư, Chính phủ đã đề xuất Quốc hội sửa đổi một số văn bản pháp lý. Tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã thông qua Luật Đầu tư công (sửa đổi), có hiệu lực từ ngày 01/01/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) và Luật Đấu thầu, có hiệu lực từ ngày 15/01/2025. Trong đó, một số sửa đổi đáng chú ý như điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn; thành lập Quỹ Hỗ trợ đầu tư từ nguồn thu thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu

và nguồn hợp pháp khác để ổn định môi trường đầu tư, khuyến khích, thu hút nhà đầu tư chiến lược, tập đoàn đa quốc gia và hỗ trợ doanh nghiệp trong nước đối với một số lĩnh vực cần khuyến khích đầu tư, quy định cụ thể hơn về thủ tục đầu tư đặc biệt, lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt;... Những Luật này có hiệu lực thi hành sẽ tháo gỡ được một số điểm nghẽn về thể chế đầu tư; góp phần tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, chi phí thấp, giảm rủi ro cho nhà đầu tư, doanh nghiệp và nhờ vậy khuyến khích được tinh thần kinh doanh và các động lực tăng trưởng. Nguồn lực đầu tư, nhất là đầu tư công được khơi thông sẽ tạo tác động lan toả tới khu vực kinh tế tư nhân và thúc đẩy các nguồn lực khác trong nền kinh tế. Kết quả cải cách pháp lý này được kỳ vọng đóng góp hữu hiệu cho việc thực hiện các mục tiêu tăng trưởng và phát triển kinh tế.

Với những nỗ lực nêu trên, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, tăng trưởng kinh tế đạt mức cao so với khu vực và thế giới; lạm phát được kiểm soát; các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm; đầu tư phát triển đạt kết quả tích cực. Các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của năm 2024 cơ bản hoàn thành, một số kết quả đạt vượt chỉ tiêu đề ra, nổi bật là chỉ tiêu năng suất lao động. Nhờ vậy, nhiều tổ chức quốc tế lớn, có uy tín, đánh giá cao kết quả đạt được và nâng hạng năng lực cạnh tranh của nước ta trong năm 2024. Moody và S&P đánh giá Việt Nam là một trong hai quốc gia ở Châu Á được ghi nhận cải thiện chỉ số tín dụng dài hạn ở mức ổn định, tích cực. JETRO xếp hạng

Việt Nam về địa điểm hấp dẫn đầu tư ở vị trí thứ 2 thế giới và thứ 1 châu Á. EuroCham cũng đánh giá Việt Nam thuộc nhóm 10 điểm đến đầu tư toàn cầu.

Một số chỉ số xếp hạng toàn cầu của nước ta có cải thiện tích cực. Phát triển Chính phủ điện tử xếp thứ 71, tăng 15 bậc so với xếp hạng trước đó (năm 2022); vượt mục tiêu Chính phủ đề ra. So với năm 2023, chỉ số Tự do kinh tế cải thiện 13 bậc, lên thứ hạng 59; Đổi mới sáng tạo toàn cầu tăng 2 bậc, lên vị trí 44, trong đó có 3 chỉ số đứng đầu thế giới; Phát triển bền vững tăng 1 bậc, hiện xếp thứ 54. Ngoài ra, về chỉ số An toàn thông tin mạng, Việt Nam là một trong 46 quốc gia được xếp vào Nhóm 19 trong năm 2024.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế và doanh nghiệp vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược gay gắt; xung đột leo thang tiếp diễn ở nhiều nơi. Gần đây, tình trạng giá cước tàu biển tăng cao cũng ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Ở trong nước, ổn định kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn rủi ro; cải cách môi trường kinh doanh chậm lại; nhiều rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh chưa kịp thời được tháo gỡ; công tác quản lý chuyên ngành đối với hàng hoá xuất nhập khẩu ít chuyển biến; TTHC vẫn còn nặng nề, phức tạp và rườm rà, dịch vụ công trực tuyến mặc dù đã được cải thiện, nhưng chưa thuận tiện và chưa thông suốt, nhiều thủ tục trực tuyến triển khai còn mang tính hình thức.

Trong bối cảnh đó, tình hình phát triển doanh nghiệp năm 2024 chậm hơn so với các năm trước. Tỷ lệ doanh nghiệp gia nhập thị trường so với doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, quy mô vốn và lao động trung bình trong doanh nghiệp đều thấp hơn so với các năm trước. Phát triển doanh nghiệp chưa đạt được mục tiêu Chính phủ đề ra. Trong số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, hầu hết là doanh nghiệp tạm dừng kinh doanh ngắn hạn. Tình trạng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường không chỉ do nguyên nhân tái cơ cấu hay quy luật thị trường mà còn do những vấn đề nội tại của thể chế trong nước đang tạo rào cản đối với các quyết định kinh doanh của doanh nghiệp. Vì thế, nhiều doanh nghiệp tạm dừng kinh doanh ngắn hạn để chờ đợi vào những nỗ lực cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh và sự phục hồi của thị trường để quay trở lại hoạt động.

Thực tế này thể hiện mức độ khó khăn và sức chống chịu suy giảm của doanh nghiệp. Đáng chú ý là năm 2024 một số xếp hạng của nước ta giảm bậc như: Năng lực phát triển du lịch 12 xếp thứ 59, giảm 3 bậc so với năm xếp hạng trước đó (năm 2021) 13; Quyền tài sản xếp thứ 85, giảm 1 bậc so với năm 2023, không đạt mục tiêu Chính phủ đề ra. Đây là các vấn đề cần chú trọng triển khai cải cách mạnh mẽ trong thời gian tới.

Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 sẽ là sự tiếp nối của Nghị quyết 02/NQ-CP trước đây. Trong đó cần tập trung:

1. Mở rộng và đảm bảo quyền tự do

kinh doanh cho người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định của Hiến pháp 2013. Kịp thời tạo lập và hoàn thiện thể chế, chính sách để tháo bỏ rào cản đối với doanh nghiệp, khơi thông đầu tư tư nhân; đồng thời khuyến khích các hoạt động đổi mới sáng tạo, các mô hình kinh doanh mới, phù hợp và thích ứng linh hoạt với xu thế phát triển.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách, pháp luật; thực hiện nghiêm yêu cầu về chuyển đổi tư duy xây dựng pháp luật, từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”: Cải cách TTHC, giảm gánh nặng tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng thực thi văn bản pháp luật; giải quyết TTHC đảm bảo đúng thời hạn và không được đặt thêm các yêu cầu, điều kiện đối với doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; theo dõi, chấn chỉnh công tác thực thi, giải quyết TTHC.

4. Duy trì và nhân rộng các kinh nghiệm chính sách tốt, tiên tiến về quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Nhằm khơi thông và thúc đẩy các động lực tăng trưởng để đạt được các mục tiêu đặt ra cho năm 2025 và cho cả nhiệm kỳ, nội dung trọng tâm cải cách, là: (1) Tháo gỡ bất cập về pháp lý và thực thi trong thực hiện dự án đầu tư; (2) Nâng cao chất lượng danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh; (3) Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa và triển khai, hiệu quả Cổng thông tin một cửa quốc gia; (4) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC; và (5) Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh.□

CHỐNG LÃNG PHÍ: NỀN TẢNG CỦA VĂN HÓA TIẾN BỘ XÃ HỘI

Sau gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã vươn lên trở thành quốc gia hơn 100 triệu dân có thu nhập trung bình với mức thu nhập bình quân đầu người dự kiến tiệm cận mức 5000 USD vào cuối năm 2024, tăng gần 60 lần so với năm 1986. Mặc dù trải qua các giai đoạn cực kỳ khó khăn và đầy biến động của kinh tế thế giới do đại dịch và chiến tranh, quy mô nền kinh tế vẫn tiếp tục tăng trưởng dương và đạt khoảng 430 tỷ USD năm 2023, đứng thứ 35 thế giới, tăng hơn 95 lần so với năm 1986. Trong khi đó, lạm phát đã giảm xuống quanh mức 4%/năm từ mức siêu lạm phát với ba con số của giai đoạn đầu

Đổi mới. Xuất nhập khẩu năm 2023 đạt 681 tỷ USD, đã đưa Việt Nam trở thành một trong 20 quốc gia có quy mô thương mại hàng đầu thế giới. Trong khi đó, cơ cấu nền kinh tế đang chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hóa, thu hút được nhiều nguồn đầu tư nước ngoài, và dần phát triển được hệ thống kết cấu hạ tầng đáp ứng ngày một tốt hơn các mục tiêu chiến lược quốc gia về kinh tế - xã hội.

Trên thực tế, đất nước Việt Nam thậm chí còn có thể có nguồn lực và tiềm lực nhiều hơn cả các chỉ số kinh tế qua các thông kê tiêu chuẩn. Tiềm năng còn nằm ở chỉ số những ngày nắng, ở mức độ đa

dạng sinh thái, ở khả năng sinh và dưỡng của các loại cây và con trên các vùng đất khí hậu, sinh thái khác nhau của đất nước.

Như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhận định tại Đại hội XIII của Đảng: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Với các nguồn lực và tiềm lực phát triển hiện nay, có thể thấy, đất nước đang đứng trước cơ hội để hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030, trở thành nước đang phát triển có nền công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, và đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Đứng trước cơ hội vươn mình của đất nước, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có nhiều ý kiến chỉ đạo và nhiều quyết sách, chủ trương quan trọng có tính cốt lõi với phát triển đất nước trong tương lai. Mục tiêu bao trùm và chiến lược đầu đa dạng và trải khắp các khía cạnh từ văn hoá, xã hội, chính trị, pháp luật, kinh tế,... nhưng đều hội tụ về tâm điểm: phát triển đất nước cường thịnh, bước vào kỷ nguyên phồn vinh, đưa quốc gia (bao gồm cả nền kinh tế) tiến tới trình độ phát triển cao trong tương quan toàn cầu.

Trong các ý kiến chỉ đạo, Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhiều lần nhấn mạnh một tư tưởng điều hành và nghị sự thực thi hiệu quả cho chống lãng phí bên cạnh chống tham nhũng, tiêu cực nhằm xây dựng một bộ máy nhà nước vừa đầy đủ năng lực, phẩm chất thực thi. Cụ thể, trong bài viết “Chống lãng phí”, Tổng Bí thư Tô Lâm đã nêu rõ: “Chúng ta đang đứng trước cơ hội lịch sử để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đây cũng là thời điểm để định hình tương lai của chúng ta. Để nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, gia tăng mạnh mẽ nguồn lực chăm lo cho nhân

dân, làm giàu cho đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng tương lai tốt đẹp, công tác phòng, chống lãng phí cần được triển khai quyết liệt, đồng bộ với những giải pháp hữu hiệu, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, trở thành tự nguyện, tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên và người dân, văn hoá ứng xử trong thời đại mới”.

Có thể thấy, quan điểm về “chống lãng phí” của Tổng Bí thư Tô Lâm bao gồm hai hàm ý chính về tiết kiệm như sau:

Tiết kiệm có vai trò/giá trị cốt lõi để củng cố nền tảng và biến các mục tiêu phát triển lớn lao thành tập hợp các chương trình có tính khả thi cao; Tiết kiệm, vì thế, cần trở thành nền tảng văn hóa tiến bộ của xã hội và rường cột trong tâm thức của dân tộc.

Trong thời đại đất nước cần nuôi dưỡng, tích lũy, và vận dụng một cách hiệu quả và khoa học các nguồn lực và tiềm lực cho cơ hội chuyển mình của dân tộc thì việc thực hiện tư duy tiết kiệm, chống lãng phí ngày càng trở nên quan trọng và cấp bách. Việt Nam, cũng như các nền kinh tế đang chuyển đổi khác, đều phải đối mặt với lời nguyền tài nguyên trong quá trình phát triển: phụ thuộc vào quá nhiều vào nguồn lực vốn và vật chất sau một thời gian dài thiếu thốn nguồn lực. Điều này tạo ra nguy cơ gây xói mòn các nguồn lực kinh tế đã tích lũy được, do đó không chỉ thách thức mục tiêu vượt qua bẫy thu nhập trung bình mà còn có thể khiến quốc gia đối mặt vấn đề bền vững trong phát triển kinh tế-xã hội. Trong khi đó, lượng tài nguyên thiên cần khai thác và các tác động tiêu cực tạo ra trong quá trình phát triển lại gia tăng cho cùng mức độ phát triển.

Trong bối cảnh này, bài viết đóng góp phân tích căn nguyên kinh tế, đặc biệt mỗi

quan hệ biện chứng giữa tiết kiệm-phát triển từ quan điểm chỉ đạo xuyên suốt của Tổng Bí thư Tô Lâm nhằm chỉ ra tính khả thi, các điều kiện cần và đủ, vai trò của xác

định chiến lược và đoàn kết triển khai, cũng như tính cấp thiết của một ý chí đoàn kết kiên định xung quanh mục tiêu chiến lược. □

Nguồn: Bản tin TTSHCB 02-2025

TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN ẤT TÝ NĂM 2025

Năm 2025, là năm tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tỉnh nhà quyết tâm phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; đồng thời, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025. Để chuẩn bị tốt nhất các điều kiện phục vụ Nhân dân vui xuân, đón mừng năm mới an toàn, lành mạnh, tiết kiệm, tạo khí thế và động lực mới, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm 2025 ngay từ những tháng đầu năm, ngày 31/12/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành công văn số 3792-CV/TU về tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân Ất Tỵ năm 2025, trong đó yêu cầu các Ban đảng, Ban Cán sự đảng, Đảng đoàn; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; cấp ủy huyện và tương đương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phát huy truyền thống đại đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc; chăm lo đời sống vật chất và

tinh thần của Nhân dân, đẩy mạnh thực hiện Phong trào “Tết nhân ái” - Xuân Ất Tỵ năm 2025, chương trình giảm nghèo, xoá nhà tạm, nhà dột nát; quan tâm chăm lo cho các gia đình chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn; công nhân, người lao động, nhất là công nhân ở xa không về quê đón Tết ở lại tại các khu nhà trọ, đảm bảo mọi nhà, mọi người đều có điều kiện vui Xuân, đón Tết.

Tổ chức tốt việc thăm hỏi, động viên, chúc Tết cán bộ lão thành cách mạng, bà mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, gia đình chính sách, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chức sắc tôn giáo tiêu biểu, các đơn vị lực lượng vũ trang, lực lượng thường trực làm nhiệm vụ trong những ngày Tết.

2. Thực hiện nghiêm công tác quản lý và tổ chức lễ hội theo quy định; bảo đảm các hoạt động lễ hội, vui xuân, kỷ niệm ngày truyền thống, hội nghị tổng kết năm, gặp mặt đầu năm... đảm bảo thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa của dân tộc, phong tục, tập quán của địa phương. Lãnh đạo các địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn, quyết định việc tổ chức bắn pháo hoa chào mừng năm mới Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 phù hợp với điều kiện, khả

năng của địa phương, an toàn, tiết kiệm, tuyệt đối không sử dụng ngân sách Nhà nước.

Đẩy mạnh tuyên truyền, cổ động trực quan trên các trục đường chính, các trung tâm, nơi công cộng và hướng dẫn nhân dân treo cờ Tổ quốc nhằm tạo khí thế sôi nổi trong đời sống xã hội. Tổ chức các điểm vui chơi cho Nhân dân, đặc biệt chú ý ở vùng sâu, vùng nông thôn. Kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm các sai phạm trong tổ chức hoạt động văn hóa, lễ hội.

3. Tăng cường công tác phòng, chống lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm chủ trương không tổ chức đi thăm, chúc Tết, biếu, tặng quà Tết cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; cán bộ lãnh đạo các cấp chỉ được đi lễ chùa, lễ hội khi được phân công (trừ việc tham gia với danh nghĩa cá nhân); không sử dụng ngân sách, phương tiện, tài sản công trái quy định cho các hoạt động lễ hội, vui chơi trong dịp Tết. Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng phải thật sự nêu gương trong việc thực hiện vui xuân, đón Tết lành mạnh, an toàn, tiết kiệm. Thực hiện nghiêm quy định về không điều khiển phương tiện giao thông khi đã sử dụng rượu, bia.

4. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ; đảm bảo tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm. Chú trọng công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, an toàn trên không gian mạng. Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, sẵn sàng phương án ngăn chặn, xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Triển khai đồng bộ các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm, tập trung xử lý các băng nhóm tội

phạm có tổ chức, thanh thiếu niên, gây rối trật tự công cộng, tội phạm giết người, tội phạm cướp, cướp giật, trộm cắp tài sản, tội phạm về ma túy, tội phạm liên quan đến vũ khí; phòng ngừa, đấu tranh, xử lý triệt để các hình thức cờ bạc, cho vay nặng lãi, tín dụng đen và các loại tội phạm xã hội khác... Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy, nổ, đua xe trái phép; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng pháo và vật liệu nổ. Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2025, đảm bảo giao quân đủ chỉ tiêu, đạt chất lượng.

5. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thực hiện tốt công tác an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch bệnh... Quản lý tốt thị trường, giá cả, bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu thiết yếu hàng tiêu dùng cho nhân dân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm mọi hành vi gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ, tích trữ, đẩy giá hàng hoá tăng cao để thu lợi bất chính. Có kế hoạch bảo đảm đủ phương tiện vận chuyển hàng hoá và phục vụ Nhân dân đi lại an toàn trong dịp Tết...

Ban Chỉ đạo tỉnh về “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tổ chức các phiên chợ đến các vùng sâu, vùng xa, khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp để tạo điều kiện cho người lao động, người có thu nhập thấp được mua hàng hóa dễ dàng.

6. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp trong tỉnh thực hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức sinh hoạt chính trị nhân kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 -

03/02/2025) (theo Công văn số 3780-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Ấp Bắc và các cơ quan liên quan hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền về cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín của đất nước sau 95 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng; những thành tựu của đất nước, của tỉnh; tăng cường tuyên truyền tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, thể thao, lễ hội trong dịp Tết, nâng cao ý thức tự giác của Nhân dân trong thực hiện các quy định về an toàn giao thông, sử dụng pháo và vật liệu nổ; phòng, chống dịch bệnh; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

7. Thực hiện nghiêm thời gian nghỉ Tết; có kế hoạch bố trí cán bộ, nhân viên trực

24/24 để xử lý, giải quyết kịp thời các công việc, tình huống phát sinh, không để ảnh hưởng đến quyền lợi của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo trong dịp nghỉ Tết. Sau thời gian nghỉ Tết, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức phải bắt tay ngay vào công việc; tập trung triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ công tác năm 2025 ngay từ đầu năm, nhất là thực hiện đảm bảo đúng tiến độ việc tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác chuẩn bị nhân sự, văn kiện đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

8. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Công văn này và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.□

HIỆU QUẢ TỪ CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA CÔNG AN VỚI QUÂN ĐỘI, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC NGÀNH, ĐOÀN THỂ TRONG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

Để chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh triển khai 3 kế hoạch liên ngành phối hợp tuần tra kiểm soát, phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật bảo đảm an ninh, trật tự các ngày lễ, tết được 29.359 cuộc với 122.407 lượt đồng

chỉ tham gia. Phát hiện, xử lý 1 đối tượng tàng trữ súng pháo; 8 đối tượng tàng trữ hung khí, 58 đối tượng tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy; 18 đối tượng trộm cắp tài sản; 5 đối tượng vận chuyển hàng cấm; 3 đối tượng sử dụng xung điện khai thác thủy sản trái phép; 3 đối tượng phát tờ rơi cho vay; 9 đối tượng tàng trữ vũ khí, công cụ hỗ trợ, 1 đối tượng gây rối trật tự công cộng, giải tán nhiều tụ điểm đánh bạc nhỏ lẻ, thanh thiếu niên tụ tập đêm khuya,... góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 202/KH-BCĐPCKB ngày 25/01/2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố tỉnh về công tác phòng, chống khủng bố năm 2024; Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phòng ngừa, ngăn chặn cách mạng màu ở Việt Nam; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 25/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự và bạo loạn; Phương án số 36/PA-UBND ngày 16/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự và bạo loạn; Phương án số 236/PA-BCĐPCKB ngày 01/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố tỉnh về phòng, chống khủng bố trên địa bàn tỉnh,... Tổ chức hoàn thành diễn tập chỉ huy - tham mưu 1 bên, 2 cấp trên bàn đồ cấp tỉnh; diễn tập khu vực phòng thủ huyện Tân Phú Đông, thị xã Cai Lậy, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kết hợp phòng thủ dân sự huyện Cái Bè, diễn tập chỉ huy - tham mưu (chỉ huy - cơ quan) cấp huyện và Trung đoàn 924; diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã. Qua công tác diễn tập đã góp phần nâng cao nhận thức, năng lực lãnh đạo của cấp ủy, quản lý, điều hành của chính quyền; khả năng phối hợp hiệp đồng tham mưu của các ngành; trình độ tổ chức chỉ huy, hiệp đồng và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương được nâng lên.

Công an tỉnh phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 07/CTr-BCA- MTTW ngày 17/10/2023 giữa Bộ Công an với Ủy

ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới giai đoạn 2023 - 2033. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền, giáo dục phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng, những thành tựu công cuộc đổi mới, mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Vận động nhân dân thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới”, “xây dựng văn minh đô thị”; hướng dẫn tổ chức tốt “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Ngày hội đại đoàn kết ở khu dân cư”. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên phát huy vai trò nòng cốt trong hướng dẫn các tổ hòa giải nâng cao hiệu quả hoạt động, chủ động giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp tại cơ sở; tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; chia sẻ thông tin các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự, âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự.

Các ngành, đoàn thể phối hợp với lực lượng Công an xây dựng 89 mô hình tái hòa nhập cộng đồng; thực hiện tốt công tác lập hồ sơ đưa người vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cai nghiện ma túy bắt buộc, giáo dục tại xã, phường, thị trấn (đã đưa 1.063 đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc). Công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục phát huy vai trò trong xây dựng đoàn kết cộng đồng dân cư, giảm thiểu tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương, hiện nay, trên

địa bàn tỉnh có 1.036 tổ hòa giải với 6.765 hòa giải viên; trong năm, các tổ hòa giải đã tiếp nhận 578 vụ việc, hòa giải thành 540 vụ việc, đạt tỷ lệ 93,43%.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành luôn đề cao vai trò, trách nhiệm trong thực hiện chức trách được phân công, thực hiện trách nhiệm nêu gương, kiểm soát quyền lực, giám sát công chức, viên chức thực thi công vụ gắn với phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với nhân dân”; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo công khai, minh bạch, phát huy trí tuệ tập thể, xây dựng đoàn kết tốt nội bộ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phối hợp với lực lượng Công an tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 07/CT-BCA-V28 ngày 15/8/2014 của Bộ Công an về đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ

quốc trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới; Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự; Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 ngày 20/01/2022 của Bộ Công an quy định tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Kết quả, đã xây dựng được 1.003/1.005 khu dân cư, 162/164 xã, phường, thị trấn, 563/591 cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự, duy trì, đạt tiêu chí an ninh, trật tự tại 135/135 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 62 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 12 xã nông thôn mới kiểu mẫu, 8 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, 3 đô thị hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, góp phần quan trọng vào công tác đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương..□

HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG - TÍN DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2024

Ngành Ngân hàng trên địa bàn tỉnh tập trung mọi nguồn lực đồng hành cùng doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn, góp phần tích cực vào phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn tỉnh đáp ứng đầy đủ, kịp thời nguồn vốn cho các thành phần kinh tế, trong đó chú trọng thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp... Ngân hàng trên địa bàn tỉnh tiếp tục giữ nguyên các mức lãi suất điều hành nhằm tạo điều kiện cho các (TCTD) tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp để góp phần hỗ trợ nền kinh tế.

- Lãi suất huy động (LSHĐ): tại hầu hết các ngân hàng thương mại (NHTM) trên địa bàn liên tục giảm từ đầu năm đến nay. Hiện đang ở mức thấp so với nhiều năm trở lại đây, từ 7%/năm trở xuống đối với tất cả các kỳ hạn. Phổ biến từ mức trên 3% đến 4%/năm, LSHĐ thấp nhất là 1,6%/năm đối với tiền gửi online kỳ hạn 1 tháng, cao nhất ở mức 7%/năm đối với tiền gửi tại quầy kỳ hạn 36 tháng.

- Về lãi suất cho vay (LSCV): ngắn hạn phổ biến ở mức trên 4-9%/năm (chiếm 79,42% tổng dư nợ ngắn hạn VND, tăng 16,62% so với cuối năm trước), tỷ trọng dư nợ các mức lãi suất cao hơn đều

giảm; LSCV trung dài hạn VNĐ phổ biến ở mức trên 9-11%/năm (chiếm 47,47% tổng dư nợ trung dài hạn VND, tăng 34,63%), tỷ trọng dư nợ các mức lãi suất cao hơn giảm rất mạnh (giảm 41,43%). Các NHTM chấp hành nghiêm mức trần LSCV ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên theo Thông tư số 39/2016/TT-NHNN và Thông tư số 12/2024/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung.

- Về huy động vốn: đến cuối tháng 10/2024, tổng vốn huy động (VHĐ) đạt 103.437 tỷ đồng, đạt 98,86% kế hoạch; tăng 6.554 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 6,77% so với cuối năm trước, bình quân tăng 0,66%/ tháng. Tăng trưởng VHĐ thấp hơn 0,45% so với cùng kỳ năm trước, có 24/30 chi nhánh Ngân hàng thương mại tăng trưởng VHĐ so với cuối năm 2023. Trong đó, VHĐ trên 12 tháng tăng 8,12% so với cuối năm 2023, chiếm 43,91% tổng nguồn vốn huy động. Huy động vốn chủ yếu ở khu vực dân cư, chiếm tỷ trọng 84,75% tổng nguồn huy động. Ước đến cuối năm 2024, tổng VHĐ trên địa bàn tỉnh đạt 104.759 tỷ đồng, tăng 7.877 tỷ, tỷ lệ tăng 8,13% so với cuối năm 2023, đạt 100,12% kế hoạch năm 2024.

- Về dư nợ: đến cuối tháng 10/2024, tổng dư nợ cho vay trên địa bàn tỉnh đạt 102.451 tỷ với 237.856 khách hàng vay vốn; tăng 5.147 tỷ, tăng 5,29% so với cuối năm 2023, đáp ứng nhu cầu vốn cho hơn 1,2 triệu lượt khách hàng vay vốn từ đầu năm với doanh số cho vay lũy kế đạt hơn 172 ngàn tỷ đồng từ đầu năm đến nay. Tăng trưởng bình quân tăng 0,53%/tháng, tốc độ tăng trưởng tín dụng tăng trưởng thấp hơn 1,97% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, có 1.698 doanh

nh nghiệp đang vay vốn với dư nợ đạt 27.723 tỷ, giảm 18,31%, chiếm 27,26% dư nợ toàn tỉnh. Ước đến cuối năm 2024, dư nợ toàn tỉnh thực hiện 105.847 tỷ đồng, tăng 8.543 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 8,78% so với cuối năm 2023, đạt 87,72% kế hoạch năm 2024.

- Nợ xấu: đến cuối tháng 10/2024, nợ xấu là 2.212,4 tỷ đồng, tỷ lệ là 2,16% trên tổng dư nợ, tăng 0,55% so với cuối năm 2023. Cơ cấu các nhóm nợ so với cuối năm 2023 như sau: nhóm 3 là 382 tỷ đồng chiếm 17,24% tổng dư nợ, tăng 128 tỷ, nhóm 4 là 583 tỷ đồng, chiếm 26,33% tổng dư nợ, giảm 119 tỷ; nhóm 5 là 1.247 tỷ, chiếm 56,37% tổng dư nợ, tăng 637 tỷ. Nợ xấu đang diễn biến theo chiều hướng tăng (tỷ lệ nợ xấu cuối năm 2023 là 1,61%, sang tháng 01/2024 tỷ lệ này tăng lên là 1,84%, tăng liên tục, đến cuối tháng 4 là 2,02%, vượt ngưỡng 2% rồi tăng liên tục đến tháng 9 là 2,6%, sang tháng 10 giảm còn 2,16%), nợ xấu đang diễn biến theo chiều hướng tăng nhưng nằm trong sự kiểm soát, nguyên nhân chủ yếu do khách hàng hoạt động sản xuất kinh doanh kém hiệu quả.

- Quỹ tín dụng nhân dân: hoạt động ổn định, các chỉ tiêu điều đạt mức tăng trưởng. Tổng nguồn vốn huy động đến cuối tháng 10/2024 là 1.716,1 tỷ đồng, tăng 11,01% so với cuối năm 2023; đáp ứng nhu cầu cho 9.101 lượt thành viên vay vốn, tổng dư nợ đạt 1.260 tỷ đồng, tăng 10,1% so với cuối năm 2023; chất lượng tín dụng tốt, tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp 0,29%, giảm 0,05% so với cuối năm trước.

- Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách tín dụng:

+ Tín dụng các lĩnh vực ưu tiên: dư nợ cho vay đạt 73.832 tỷ đồng, chiếm 72,07% tổng dư nợ toàn tỉnh, tăng 8,66% so với cuối năm 2023, tăng trưởng cao hơn so với tốc độ tăng trưởng tín dụng chung của toàn tỉnh. Trong đó: tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp nông thôn đạt 54.789 tỷ đồng, tăng 7,97%, chiếm 53,48% tổng dư nợ toàn tỉnh; tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt 14.484 tỷ đồng, tăng 17,41%, chiếm 14,14%; tín dụng đối với

lĩnh vực xuất khẩu đạt 3.790 tỷ đồng, giảm 18,91%, chiếm 3,7%; tín dụng đối với lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ đạt 766,45 tỷ đồng, chiếm 0,75%.

+ Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản: đến cuối tháng 10/2024, trên địa bàn tỉnh, có 211 lượt khách hàng được giải ngân theo chương trình này với số tiền cam kết theo Hợp đồng là 217,9 tỷ đồng, doanh số cho vay lũy kế là 288,23 tỷ đồng, dư nợ đạt 161,62 tỷ đồng.□

**MỘT SỐ KẾT QUẢ QUAN TRỌNG THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 39-CT/TW
NGÀY 30/10/2024 CỦA BAN BÍ THƯ VỀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA
TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI**

Qua hơn 10 năm thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, Đảng viên và người dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của của tín dụng chính sách xã hội được nâng lên, tạo sự thống nhất trong hành động, qua đó huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Nguồn vốn tín dụng chính sách đã hỗ trợ trên 894 ngàn hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn; qua đó, có hơn 102 ngàn hộ vượt qua được ngưỡng nghèo; trên 94 ngàn học sinh, sinh viên được tiếp tục đến trường; hơn 146 ngàn lao động được tạo việc làm từ Quỹ Quốc gia về việc làm; tạo điều kiện cho gần 800 lao động được đi làm việc có thời

hạn ở nước ngoài; trên 331 ngàn công trình nước sạch và vệ sinh môi trường, trên 14 ngàn căn nhà cho hộ nghèo và đối tượng chính sách được xây dựng; 41 doanh nghiệp được vay vốn trả lương cho người lao động lúc khó khăn do dịch Covid-19 bùng phát; 8.866 khách hàng được vay vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế; giúp 137 người chấp hành xong án phạt tù có vốn để tạo việc làm, ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng; ngoài ra, còn góp phần làm giảm tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh, hoàn thành tốt nhiều chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, nguồn vốn cho vay một số chương trình chưa đáp ứng đầy đủ, kịp thời so với nhu cầu thực tế cần vay vốn hiện nay của người dân; việc rà soát, bổ sung các đối tượng thụ hưởng để tiếp cận nguồn vốn có nơi chưa kịp thời; việc huy động các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp cho tín dụng chính

sách xã hội còn hạn chế, trong khi nhu cầu mở rộng đối tượng cho vay, đặc biệt là các hộ có mức sống trung bình rất cần vốn để phát triển kinh tế, vươn lên làm giàu. Các tổ chức chính trị - xã hội hiện nay có nhiều chương trình cho vay nhưng có nơi chưa theo dõi chặt chẽ, giám sát, tư vấn cho người vay sử dụng đồng vốn đúng mục đích. Các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư... chưa gắn kết tốt với hoạt động tín dụng chính sách xã hội để giúp hộ vay sử dụng vốn mang lại hiệu quả.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả hơn nữa Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới, Ban thường vụ Tỉnh ủy đề ra mục tiêu cụ thể như sau:

Thực hiện có hiệu quả mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách đặc thù của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Thực hiện tốt các chương trình tín dụng chính sách xã hội được Chính phủ giao và các chương trình tín dụng do địa phương, các tổ chức, đơn vị giao vốn ủy thác; 100% người nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu, đủ điều kiện đều được tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ tài chính toàn diện do Ngân hàng Chính sách xã hội cung cấp.

Tỷ lệ nợ quá hạn dưới 0,5%/tổng dư nợ.

Hàng năm ngân sách địa phương ủy thác nguồn vốn để cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác chiếm khoảng 15% - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, có đạo đức nghề nghiệp, có đủ kỹ năng, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu lực hệ thống kiểm tra, giám sát, đảm bảo an toàn và hiệu quả hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, hiện đại hóa ngân hàng. Phát triển hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật. Xây dựng nền tảng ngân hàng số, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành của Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm phục vụ tốt hơn các đối tượng chính sách góp phần thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia của Chính phủ, tỉnh và Chiến lược Công nghệ thông tin ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025 định hướng đến 2030.

Trong thời gian tới, cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư và tăng cường lãnh đạo, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội. Qua đó, khẳng định tín dụng chính sách xã hội là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã

hội của tỉnh; thể hiện quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm, phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; lấy con người là trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết

của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện cuộc sống.□

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT CỦA CÔNG TÁC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NĂM 2024

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông”. “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”. Chủ nghĩa mà Người nói ở đây là chủ nghĩa Mác - Lênin. Đối với mỗi cán bộ, đảng viên, thông qua công tác giáo dục lý luận chính trị để hoàn thành nhiệm vụ được giao, có khả năng vận động, lãnh đạo, giáo dục, giác ngộ quần chúng, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị từng địa phương, đơn vị.

Xác định vai trò quan trọng của công tác giáo dục lý luận chính trị, trong năm 2024, cấp ủy các cấp đã luôn quan tâm, chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo; Ban Tuyên giáo cấp ủy thực hiện tốt việc tham mưu cho cấp ủy trong thực hiện, hướng dẫn thực hiện công tác giáo dục lý luận và đã đạt nhiều kết quả tích cực.

Tổ chức kịp thời các hội nghị quán triệt, triển khai các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy

Các cấp ủy tổ chức đảng luôn quan tâm và xác định công tác học tập, quán

triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Chính vì thế, ngay sau khi các văn bản của Trung ương ban hành, để công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập và tuyên truyền được kịp thời, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức kết nối 04 hội nghị trực tuyến từ Trung ương và 01 hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến của tỉnh để nghiên cứu học tập, quán triệt.

Sau đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Qua triển khai, tổ chức thực hiện, nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân được nâng cao, tạo sự thống nhất trong toàn Đảng, toàn dân; chủ động, tích cực, trách nhiệm trong thực hiện và đạt kết quả khả quan.

Chú trọng và đạt nhiều kết quả trong thực hiện Kết luận 01-KL/TW

Để tiếp tục tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo Kết luận 01-KL/TW, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham mưu Chuyên đề học tập và làm

theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 về “Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp” (viết tắt là chuyên đề năm 2024), đồng thời, ban hành Hướng dẫn 66-HD/BTGTU hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn để tổ chức thực hiện chuyên đề năm 2024.

100% cấp ủy đảng các cấp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Đồng thời đưa nội dung này vào chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết của Đảng bộ cùng cấp gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và chọn nội dung trọng tâm, cụ thể từng tháng, quý sát tình hình thực tiễn đưa vào sinh hoạt chuyên đề định kỳ và thực hiện nghiêm, đảm bảo nền nếp. 100% cán bộ, đảng viên xây dựng kế hoạch, cam kết cá nhân học tập và làm theo Bác gắn với chuyên đề năm 2024. Qua đó, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của mỗi cá nhân, đồng thời vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên được phát huy, nhất là người đứng đầu trong thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ. Từ đó, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy trong công việc, không ngừng rèn luyện tư tưởng, chính trị, đạo đức cách mạng.

Xác định công tác kiểm tra, giám sát là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và là một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng. Chính vì thế, Thường trực Tỉnh ủy rất quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy các cấp thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, góp phần phòng ngừa vi phạm xảy ra. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã giám sát việc lãnh đạo, chỉ

đạo triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Kết luận 01-KL/TW đối với 01 đơn vị cấp huyện. Các cấp ủy đảng kiểm tra, giám sát 97 tổ chức cơ sở đảng, 84 cán bộ, đảng viên,... Kết quả các đơn vị triển khai, quán triệt, thực hiện nghiêm việc học tập và làm theo Bác, nhất là triển khai gắn với chuyên đề năm 2024 và lan tỏa sâu rộng trong toàn Đảng bộ và Nhân dân.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh và được cán bộ, đảng viên, các cơ quan báo chí tích cực tham gia.

Điểm nổi bật khác là trong năm có 01 tập thể được nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 tập thể và 02 cá nhân được nhận bằng khen của Ban Tuyên giáo Trung ương vì có thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác; 01 cá nhân được tôn vinh tại Chương trình Hồ Chí Minh - Hành trình khát vọng năm 2024 khu vực phía nam, do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn được quan tâm

Công tác học tập, nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, vận dụng và phát triển nghiên cứu lý luận chính trị được các cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm, đồng thời việc này đã và đang từng bước giải quyết nhiều vấn đề thực tiễn đặt ra. 03 điểm nổi bật trong công tác này gồm:

Thứ nhất, nhiều báo cáo sơ kết, tổng kết trong năm được thực hiện nhằm đánh giá, tổng kết thực tiễn, rút ra bài học,

xác định giải pháp thực hiện phù hợp địa phương, tạo sự đồng thuận trong xã hội, góp phần đưa nghị quyết đi vào cuộc sống trong thời gian tới. Các cấp ủy đảng chú trọng nghiên cứu, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là hội nhập quốc tế; đặc biệt là xây dựng chính quyền Đảng trong tình hình mới.

Thứ hai, nhiều đề tài nghiên cứu về lý luận chính trị được nghiệm thu và vận dụng vào thực tiễn, góp phần quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chủ trương, giải pháp phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội trên địa bàn tỉnh. Điển hình trong năm có 23 đề tài cấp tỉnh và cơ sở đã nghiệm thu ứng dụng vào thực tiễn (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có 02 đề tài, Trường Chính trị tỉnh có 18 đề tài, Trường Đại học Tiền Giang có 03 đề tài*).

Thứ ba, trong công tác giảng dạy, các cơ sở giáo dục đào tạo có các môn/học phần về chính trị đều chú trọng đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp; nhất là vận dụng lý luận gắn thực tiễn, lồng ghép tích hợp tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương, góp phần giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị cho từng đối tượng.

Chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch (viết tắt là Ban Chỉ đạo 35) đã tập trung lãnh

đạo, chỉ đạo các cấp phối hợp, tổ chức triển khai chặt chẽ và thường xuyên công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực thù địch, phản động, phần tử xấu. Trong đó, chú trọng tuyên truyền đưa thông tin chính thống, tích cực đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, “lấy cái đẹp, cái tốt; dẹp cái xấu”. Đặc biệt, trong năm, phát động Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 4, kết quả có 170 tác phẩm tham gia, trong đó chọn 71 tác phẩm dự thi Trung ương và kết quả có 01 tác phẩm đạt giải.

Nhiều chuyển biến trong đào tạo, bồi dưỡng

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị có nhiều chuyển biến tích cực, đi vào nền nếp; đội ngũ giảng viên được kiện toàn. Đồng thời, đội ngũ này không ngừng học tập, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, nâng cao năng lực chuyên môn, nhất là chất lượng giảng dạy.

Các lớp đào tạo, bồi dưỡng thực hiện nghiêm theo quy định, đảm bảo nội dung, thời lượng chương trình. Đặc biệt, luôn bổ sung, cập nhật kịp thời nội dung các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định mới của Đảng vào giảng dạy, tạo điều kiện cho học viên nghiên cứu sâu chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thời gian tới, để công tác lý luận chính trị đạt kết quả tốt, các cấp ủy cần chú trọng hơn nữa lãnh đạo, chỉ đạo công tác lý luận chính trị tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của mỗi cá nhân. Từ đó, sẽ phát huy tốt vai

trò nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân

công, góp phần vào công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ở từng địa phương, đơn vị và trên địa bàn tỉnh. □

NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO TIỀN GIANG NĂM 2024

Trong xu thế hội nhập toàn cầu cùng sự bùng nổ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, giáo dục và đào tạo đóng vai trò ngày càng quan trọng, trở thành động lực to lớn cho sự phát triển bền vững của mọi quốc gia, dân tộc và từng địa phương. Vai trò của giáo dục và đào tạo đối với xã hội, sự phát triển của địa phương, đất nước thể hiện ở nâng cao dân trí, cung cấp nguồn nhân lực có trình độ, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng đội ngũ lao động có năng suất cao,... Giáo dục và đào tạo ngoài cung cấp cho con người nguồn tri thức, kỹ năng để tham gia các hoạt động tổ chức xã hội, xây dựng đời sống văn minh, hạnh phúc thì Giáo dục và đào tạo nếu thực hiện đầy đủ, tốt các chức năng, nhiệm vụ của mình còn tạo nên con người có lối sống tốt, có trách nhiệm với chính bản thân, gia đình và xã hội.

Xác định tầm quan trọng của giáo dục và đào tạo, Tiền Giang luôn chú trọng, huy động mọi nguồn lực để đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Với sự tập trung trong lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp; sự điều hành, quản lý hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước; sự tích cực, trách nhiệm, lòng yêu nghề của đội ngũ cán bộ quản lý, thầy cô giáo; sự phối hợp, ủng hộ của tổ chức đoàn thể và toàn thể Nhân dân, Giáo dục và đào tạo tỉnh nhà đã đạt nhiều kết quả tích cực.

Hệ thống mạng lưới trường học từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông được quan tâm đầu tư, phát triển rộng

khắp các địa bàn xã, phường, thị trấn, nhất là các xã vùng nông thôn, hiện toàn tỉnh, có 376/507 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 74,16%. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học, bậc học từng bước được củng cố, kiện toàn theo yêu cầu đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo; toàn tỉnh, có 18.375 người hiện đang công tác ở các đơn vị sự nghiệp giáo dục (có 7.347 đảng viên); tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn theo trình độ đào tạo đối với giáo dục mầm non đạt 86,9%, tiểu học 84,5%, trung học cơ sở 88,01%, trung học phổ thông 100%.

Chất lượng dạy và học từng bước được nâng lên; kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024, có 15.783/15.826 thí sinh tốt nghiệp (không tính thí sinh tự do), đạt tỷ lệ 99,73%; điểm trung bình đạt 6,902 điểm, tăng 0,182 điểm so với năm 2023, xếp thứ 2 khu vực đồng bằng sông Cửu Long (sau An Giang), thứ ba khu vực Nam Bộ và thứ 15/63 tỉnh, thành. Các cơ sở giáo dục tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2024 - 2025 đảm bảo thiết thực, an toàn và tiết kiệm, tạo không khí vui tươi, phấn khởi của Ngày khai giảng - Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường, đồng thời trao học bổng cho các em học sinh vượt khó học tốt với tổng kinh phí 690 triệu đồng. Đặc biệt, đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương đến dự và đánh trống khai giảng năm học 2024 - 2025 tại Trường trung học cơ sở Trừ Văn Thố, thị xã Cai Lậy và tặng

50 suất học bổng cho học sinh nghèo hiếu học. Ngoài ra, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học, doanh nghiệp, mạnh thường quân đến dự Lễ khai giảng và trao quà cho học sinh giỏi, học sinh nghèo hiếu học với kinh phí khoảng 5,7 tỷ đồng.

Trường Đại học Tiền Giang với quy mô đào tạo 5.193 sinh viên (kể cả học viên vừa làm vừa học); trong đó trường đào tạo cấp bằng 4.626 sinh viên (đúng tiến độ 3.927, chậm tiến độ 699); liên kết đào tạo 485 sinh viên. Năm 2024, xét công nhận tốt nghiệp 1.164 sinh viên đủ điều kiện; trong đó, 45 sinh viên xếp loại xuất sắc (tỷ lệ 3,87%), 300 sinh viên xếp loại giỏi (tỷ lệ 25,77%), 686 sinh viên xếp loại khá (tỷ lệ 58,93%); 133 sinh viên xếp loại trung bình (tỷ lệ 11,43%); tuyển sinh 1.328 chỉ tiêu, có 955/1.328 thí sinh trúng tuyển, đạt 71,9% so với chỉ tiêu.

Kết quả tuyển sinh các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp đến nay đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Các cơ sở hoạt động nghề nghiệp đã tuyển sinh 14.777 học sinh, sinh viên và học viên, đạt

112,98% kế hoạch năm. Trong đó, trình độ cao đẳng 1.075 sinh viên, đạt 106,44% kế hoạch; trình độ trung cấp 2.108 học sinh, đạt 102,68% kế hoạch; trình độ sơ cấp 3.291 học viên, đạt 68,07% kế hoạch (có 228 học viên là thanh niên hoàn thành nghĩa vụ tham gia học lái xe ô tô); đào tạo dưới 3 tháng 8.432 học viên, đạt 159,24% kế hoạch (đào tạo 3.004 lao động nông thôn với tổng kinh phí 3.595 triệu đồng từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 2.455 triệu đồng, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 933 triệu đồng và nguồn kinh phí khác 207 triệu đồng).

Có thể khẳng định, phát triển giáo dục và đào tạo là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Vì vậy, để giáo dục và đào tạo của tỉnh nhà phát triển toàn diện, cần chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp chặt chẽ giáo dục gia đình và xã hội.□

TIỀN GIANG TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ ĐỀ ÁN TRỒNG LÚA PHÁT THẢI THẤP

Trong thời gian qua, tỉnh Tiền Giang đã triển khai đồng loạt việc trồng lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp. Đề án này tuy mới thực hiện cách nay hơn 1 tháng nhưng nhận được sự hưởng ứng rất lớn từ nông dân. Đây được đánh giá là một dấu mốc quan trọng của việc chuyển

đổi trong sản xuất lúa theo phương thức truyền thống sang công nghệ, nâng cao chất lượng, hướng đến nền nông nghiệp bền vững.

Tiền Giang là một trong những địa phương trọng điểm trong sản xuất nông nghiệp của vùng đồng bằng sông Cửu Long, với tổng diện tích sản xuất nông

nghiệp khoảng 190.000 ha; trong đó, diện tích đất trồng lúa trên 54.000 ha (chiếm 28,7% diện tích). Tuy nhiên, thời tiết ngày càng diễn biến phức tạp nên việc sản xuất lúa cần thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Hợp tác xã nông nghiệp tổng hợp Hòa Thạnh, xã Bình Tân, huyện Gò Công Tây (Tiền Giang) là một trong 3 hợp tác xã được ngành Nông nghiệp tỉnh Tiền Giang chọn để thí điểm canh tác lúa theo mô hình giảm phát thải thấp. Hợp tác xã

lượng lúa hàng năm trên 151.000 tấn. Thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc triển khai đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long”, huyện tham gia từ nay đến năm 2030 trên diện tích gần 7.300 ha, với hơn 16.800 hộ tại 12 xã, thị trấn. Xác định tầm quan trọng của đề án, huyện sẽ triển khai thực hiện đúng lộ trình để đạt hiệu quả cao, chất lượng,



Lãnh đạo ngành Nông nghiệp tỉnh Tiền Giang và địa phương kiểm tra thực tế đề án trồng lúa chất lượng cao, phát thải thấp.

cũng được Ủy ban nhân dân xã Bình Tân giao quản lý, vận hành và điều tiết 2 trạm bơm nước phục vụ cho diện tích khoảng 200 ha. Với vai trò đại diện cho nông dân địa phương trong thực hiện đề án, hợp tác xã quyết tâm triển khai sản xuất đúng quy trình; tổ chức ứng dụng cơ giới hóa trong các khâu sản xuất, bảo đảm an toàn chất lượng hạt gạo. Đặc biệt, hợp tác xã cùng là đầu mối đại diện cho nông dân liên kết đầu vào và đầu ra, bảo đảm lợi nhuận cho xã viên và nông dân.

Sản xuất lúa là thế mạnh của huyện Gò Công Tây (Tiền Giang), với diện tích khoảng 7.800 ha, tổng sản

mang lại lợi ích tối ưu cho nông dân. Trong đó, ngành Nông nghiệp địa phương chú trọng giảm lượng lúa giống gieo sạ xuống dưới 70 kg/ha, giảm 30% phân và thuốc bảo vệ thực vật hóa học, giảm 20% lượng nước tưới so với sản xuất truyền thống; 100% diện tích lúa tham gia đề án phải

ứng dụng quy trình sản xuất bền vững như: “1 phải, 5 giảm”, ngập khô, xen kẽ... và được cấp mã số vùng trồng.

Ngoài ra, huyện Gò Công Tây cũng đặt mục tiêu có 100% diện tích trồng lúa đều có sự liên kết giữa doanh nghiệp và các tổ chức nông dân trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tỷ lệ cơ giới hóa trong đề án đạt trên 80% diện tích, trên 16.000 hộ dân áp dụng quy trình canh tác bền vững. Địa phương cũng phấn đấu tỷ lệ thất thoát sau thu hoạch dưới 8%, rơm trên đồng ruộng được thu gom và chế biến đạt 100%, tỷ suất lợi nhuận cho người trồng lúa đạt trên 50%.

Sau khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long”, tỉnh Tiền Giang đã đăng ký diện tích thực hiện đến năm 2030 là 29.500 ha. Đề án này được triển khai tại 7 huyện, thị, thành của tỉnh gồm: Cái Bè, Cai Lậy, Tân Phước, Gò Công Tây, Gò Công Đông, thị xã Cai Lậy và thành phố Gò Công. Tổng nguồn vốn đề xuất cho toàn dự án hơn 481 tỷ đồng.

Để đi vào thực hiện đề án, ngành Nông nghiệp tỉnh Tiền Giang đã triển khai 3 mô hình “Thí điểm sản xuất lúa chất lượng cao, giảm phát thải trên địa bàn tỉnh Tiền Giang” trong vụ đông xuân 2024-2025, với diện tích khoảng 60 ha tại xã Hậu Mỹ Bắc B (huyện Cái Bè), xã Bình Tân (huyện Gò Công Tây) và xã Phước Trung (huyện Gò Công Đông). Trong đó, ngành Nông nghiệp tỉnh Tiền Giang chú trọng tuyên truyền để bà con nông dân thay đổi phương thức sản xuất, phát triển sản xuất theo hướng bền vững, bảo vệ sức khỏe, môi trường. Khi áp dụng theo quy trình sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp thì nông dân sẽ giảm được số lượng phân bón, sâu bệnh và phun xịt thuốc bảo vệ thực vật. Qua đó, bảo vệ sức khỏe của chính bản thân nông dân và môi trường. Nông dân cần nghiên cứu chuyển đổi theo hướng liên kết từ đầu vào đến đầu ra. Các địa phương phải có giải pháp để củng cố, nâng chất hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn, đặc biệt là bà con nông dân cần tích cực tham

gia vào hợp tác xã để đề án được triển khai sâu rộng và hiệu quả.

Có thể khẳng định: Việc triển khai thành công đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long” là một cuộc “cách mạng” cho người trồng lúa. Xác định được tầm quan trọng đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang yêu cầu ngành Nông nghiệp địa phương phải tăng cường áp dụng các gói kỹ thuật về canh tác lúa bảo đảm sản xuất bền vững, giảm phát thải và thích ứng với biến đổi khí hậu; quy trình xử lý rơm rạ, chuyển giao cho hộ nông dân, hợp tác xã. Đồng thời, ngành Nông nghiệp phải xây dựng các mô hình trình diễn, tập huấn cho các hộ nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác và các tổ chức của nông dân. Một trong những công việc quan trọng là tổ chức lại sản xuất và đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp; đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng tại vùng chuyên canh.

Thời gian tới, ngành Nông nghiệp tỉnh Tiền Giang cần huy động, tiếp cận nguồn hỗ trợ kỹ thuật và tài chính từ các quỹ tài chính các-bon, các quỹ hỗ trợ trên thế giới để tăng thu nhập cho nông dân và nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm lúa gạo; áp dụng hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành. Đồng thời, công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc thực hiện đề án cũng phải tập trung nhằm nâng cao nhận thức của người dân và trách nhiệm cho các cấp, các ngành... □

TIỀN GIANG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NÔNG SẢN PHỤC VỤ TẾT

Tỉnh Tiền Giang là một trong các tỉnh trọng điểm sản xuất nông nghiệp của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, với tổng diện tích sản xuất nông nghiệp khoảng 180.000 ha, trong đó, diện tích gieo trồng lúa hằng năm khoảng 120.000 ha, sản lượng thu hoạch gần 750.000 tấn. Rau khoảng 51.000 ha, sản lượng trên 1,1 triệu tấn/năm. Đối với cây ăn quả, diện tích sản xuất khoảng 88.000 ha, diện tích cho sản phẩm khoảng 71.000 ha, sản lượng đạt 1,8 triệu tấn.

Địa phương cũng đã hình thành vùng trồng tập trung, với các loại cây đặc sản nổi tiếng như: Xoài cát Hòa Lộc, Bưởi long Cổ Cò (Cái Bè), Sầu riêng Ngũ Hiệp (Cai Lậy), Khóm Tân Lập (Tân Phước), Thanh long (Chợ Gạo), Vú sữa Lò Rèn (Châu Thành)... Trong đó, nhiều chủng loại có quy mô diện tích lớn như: sầu riêng 24.500 ha, mít 15.800 ha, khóm 14.600 ha, thanh long 8.500 ha, bưởi trên 4.100 ha, sáo 2.300 ha... Hiện nay, sản lượng cây trồng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang bắt đầu tăng do nhiều loại trái cây vào chính vụ thu hoạch và một số loại được xử lý nghịch mùa để phục vụ nhu cầu Tết Nguyên đán Ất Ty 2025.

Để thúc đẩy phát triển ngành hàng cây ăn trái, rau màu phục vụ nông sản Tết, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang triển khai kế hoạch sản xuất trồng trọt vụ Đông Xuân 2024-2025, ban hành công văn đề nghị



Nông dân xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang chăm sóc măng cầu Xiêm bán Tết.

địa phương tăng cường chỉ đạo sản xuất trồng trọt vụ Đông Xuân 2024-2025. Trong đó, ngành yêu cầu các địa phương tập trung các giải pháp chăm sóc bảo vệ cây, bảo đảm sản lượng trong dịp Tết.

Theo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Tiền Giang, qua rà soát, sản lượng thu hoạch một số loại nông sản chủ lực của tỉnh Tiền Giang phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong và sau Tết như: Sản lượng bưởi 11.772 tấn, thanh long 30.180 tấn, khóm 13.176 tấn, sáo 8.964 tấn, xoài 5.877 tấn, mận 5.400 tấn, đu đủ 2.900 tấn, măng cầu xiêm 263 tấn... Ngoài ra, một số loại trái cây chủ lực của tỉnh Tiền Giang sử dụng trong chế biến bánh kẹo dịp Tết như sầu riêng đạt 30.720 tấn, mít 14.064 tấn. Rau màu thực phẩm khoảng 29.000 tấn, chủ yếu các loại như: khổ qua, dưa leo, bầu, bí xanh. Diện tích dưa vụ Đông Xuân 2024-2025 khoảng 490 ha, trong đó diện tích thu hoạch phục vụ Tết khoảng 125 ha, sản lượng 2.750 tấn, cao hơn năm ngoái 440 tấn.

Trong những năm qua, để thúc đẩy phát triển ngành hàng cây ăn trái, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất, sản lượng nông sản đặc biệt là sản xuất trái cây cung ứng cho dịp Tết, tỉnh Tiền Giang đã không ngừng đầu tư thực hiện các chương trình, dự án nâng cao chất lượng sản phẩm. Theo đó, tỉnh đã rà soát, điều chỉnh; nghiên cứu, xây dựng các đề án, dự án đầu tư phát triển vùng cây ăn trái tập trung; xây dựng vùng nguyên liệu dừa hữu cơ... Trên cơ sở khai thác lợi thế và khả năng cạnh tranh từng vùng sinh thái trên địa bàn tỉnh, địa phương đã xác định mục tiêu và các giải pháp triển khai phù hợp với yêu cầu phát triển từng khu vực sản xuất.

Ngành Nông nghiệp tỉnh Tiền Giang thực hiện chuyển giao các tiến bộ công nghệ mới, công nghệ cao vào sản xuất như: sản xuất theo hướng GAP và

đạt tiêu chuẩn GAP, sản xuất an toàn, hữu cơ; ứng dụng các tiến bộ công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng; áp dụng cơ giới hóa... đã giúp nông dân nâng cao trình độ canh tác, điều khiển xử lý ra hoa trái vụ nhằm tạo nguồn nông sản phục vụ Tết. Ứng dụng cơ giới hóa vào sản xuất được đẩy mạnh thông qua các chính sách hỗ trợ cơ giới hóa, giảm tổn thất trong nông nghiệp; áp dụng hệ thống tưới tự động và bán tự động được ứng dụng trên rau, sầu riêng, thanh long; sử dụng nhà màng, nhà lưới... khắc phục dần giảm tổn thất sau thu hoạch. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cấp tỉnh, huyện, hợp tác xã, doanh nghiệp, nông dân về Quy trình kỹ thuật canh tác cây ăn trái theo hướng an toàn, bền vững, nâng cao năng suất chất lượng cũng như mẫu mã phục vụ chưng Tết.□

DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA CẤP TỈNH GÒ ME

Di tích Gò Me rộng 2.000 m², gồm có miếu thờ và bia tưởng niệm, tọa lạc tại ấp Long Bình A, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Nơi đây gắn liền với sự kiện lịch sử bi tráng của dân tộc trong cuộc khởi nghĩa Nam kỳ. Đó là cuộc tuần tiết đầy khí phách anh hùng của bốn chiến sĩ cộng sản kiên cường: Nguyễn Văn Ghè (Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ủy ban khởi nghĩa tỉnh Mỹ Tho, Bí thư Huyện ủy Châu Thành), Lê Văn Quới (Ủy viên Ủy ban khởi nghĩa tỉnh Mỹ Tho, Huyện ủy viên Châu Thành), Lê Văn Giác (Ủy viên Ủy ban khởi nghĩa tỉnh Mỹ Tho, Bí thư chi bộ đầu tiên xã Long

Hưng), Nguyễn Văn Quân (cán bộ huyện, phụ trách chi bộ xã Bình Trưng, huyện Châu Thành).

Thực hiện mệnh lệnh khởi nghĩa của Xứ ủy Nam kỳ, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, đúng 1 giờ ngày 23/11/1940, cuộc khởi nghĩa Nam kỳ ở tỉnh Mỹ Tho bùng nổ. Đình Long Hưng được Ủy ban khởi nghĩa tỉnh chọn làm trụ sở. Tại đây, lần đầu tiên trên cả nước, lá cờ đỏ sao vàng được cắm trên cây bàng ở sân đình. Đồng thời, cũng lần đầu tiên, danh xưng “Việt Nam dân chủ cộng hòa quốc” được viết trên một tấm biểu ngữ treo tại mặt tiền ngôi đình.

Trong cao trào khởi nghĩa diễn ra vô cùng sôi nổi và quyết liệt, tại đình Long Hưng, ngay trong ngày 23/11/1940, trước sự chứng kiến 3.000 đồng bào, chính quyền cách mạng tỉnh Mỹ Tho ra mắt nhân dân. Đây là chính quyền cách mạng cấp tỉnh được ra đời đầu tiên trên cả nước. Ông Phan Văn Khỏe, Bí thư Tỉnh ủy kiêm Trưởng ban khởi nghĩa tỉnh được cử làm Chủ tịch tỉnh, phụ trách chung; bà Nguyễn Thị Thập phụ trách thường trực; ông Nguyễn Hữu Thường phụ trách quân sự.

Cũng ở tại đình Long Hưng, Tòa án nhân dân tỉnh Mỹ Tho đã được thành lập. Đây là Toà án nhân dân được thành lập đầu tiên ở nước ta. Hội đồng Tòa án nhân dân tỉnh Mỹ Tho đã căn cứ vào các chính sách cụ thể của Xứ ủy đề ra trong cuộc khởi nghĩa Nam kỳ, như khoan hồng với người lầm lạc, bảo vệ quyền lợi nhân dân, tôn trọng tự do tín ngưỡng, hủy bỏ các khế ước giao kèo có tính chất áp bức nhân dân, tịch thu địa bạ của bọn địa chủ phản động để luận tội và kết án. Tòa án nhân dân tỉnh Mỹ Tho đã thực hiện đúng chính sách của Đảng đề ra trong cuộc khởi nghĩa Nam kỳ, thể hiện rõ sự công bằng và nhân đạo. Hoạt động xét xử công khai của Tòa án cách mạng có sự tham dự của đông đảo quần chúng và người dân lần đầu tiên trong đời mình được trực tiếp tham gia luận tội đã thể hiện rõ tính dân chủ của chính quyền cách mạng. Các phiên tòa đều như những buổi huấn luyện chính trị, có tác dụng tốt và có ảnh hưởng lâu dài đến những giai đoạn cách mạng sau này.

Trước sự lớn mạnh cuộc khởi nghĩa Nam kỳ ở tỉnh Mỹ Tho, chính quyền thực dân tỉnh Mỹ Tho huy động lực lượng hùng hậu để đàn áp. Ngày 04/01/1941, quân Pháp tổ chức một trận càn quét với quy mô lớn vào Long Hưng, nghĩa quân đã kiên cường đánh trả, nhưng do tương quan lực lượng có sự chênh lệch quá lớn, nên lực lượng cách mạng phải rút vào Gò Me cố thủ. Đến tờ mờ sáng ngày hôm sau (05/01/1941), sau khi bắn đến viên đạn cuối cùng, bốn chiến sĩ Nguyễn Văn Ghè, Lê Văn Quới, Lê Văn Giác, Nguyễn Văn Quân đã quyết định tuần tiết để không sa vào tay giặc,



Gò Me

bảo vệ cơ sở Đảng và cách mạng. Hành động vì nước hy sinh của các chiến sĩ và địa danh Gò Me đã đi vào lịch sử dân tộc, quyết tử để giành độc lập tự do của dân tộc. Đây là “địa chỉ đỏ” giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ hôm nay và mai sau của địa phương.

Di tích Gò Me được xây dựng lần đầu năm 1985, trùng tu vào các năm 1994 và 2010, được xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh theo Quyết định số 09/2000/QĐ-UBND ngày 15/02/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.□

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐẢNG VIÊN CAO NIÊN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Đến cuối năm 2024, tỉnh Tiền Giang đã có 11/11 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và 02/08 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Đây là thành tích to lớn xuyên suốt quá trình nỗ lực phấn đấu của toàn hệ thống chính trị, Đảng bộ, chính quyền cùng nhân dân tỉnh Tiền Giang. Trong đó, không thể không đề cập đến vai trò đóng góp không nhỏ của lực lượng đảng viên cao niên trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

Huyện Gò Công Đông được công nhận và ra mắt huyện nông thôn mới (NTM) vào năm 2020 và phấn đấu hoàn thành các tiêu chí huyện NTM nâng cao vào năm 2024. Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, lực lượng đảng viên hưu trí với bản lĩnh, kinh nghiệm dày dặn, uy tín trong chi bộ, trở thành đầu tàu gương mẫu ở khu dân cư, đóng vai trò tiên phong, tích cực tham gia đi đầu trong xây dựng NTM tại địa phương, tích cực tham gia các phong trào, hoạt động nơi cư trú.

Phần lớn đảng viên cao niên đều có quá trình tham gia cách mạng, cống hiến cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và khi đất nước được hoàn toàn độc lập, tiếp tục tham gia công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công. Chính vì thế, họ mang trong mình những phẩm chất cao quý, bản lĩnh chính trị vững vàng, kinh nghiệm dày dặn và tinh thần trách nhiệm cao, luôn nêu cao tinh thần tiên phong, gương

mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong thời gian qua, lực lượng đảng viên cao niên trên địa bàn huyện đóng vai trò vô cùng quan trọng trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh tại địa phương.

Đối với huyện Chợ Gạo, sau khi đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020, huyện Chợ Gạo tiếp tục triển khai thực hiện, phát huy mọi nguồn lực và sức mạnh toàn dân, chung sức, đồng thuận để hoàn thành các tiêu chí huyện NTM nâng cao vào năm 2024. Đảng bộ huyện Chợ Gạo có 65 tổ chức cơ sở Đảng (22 đảng bộ cơ sở, 43 chi bộ cơ sở, trong đó có 252 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở), 4.297 đảng viên, trong đó có 808 đảng viên là cán bộ cao niên. Trong những năm qua, đảng viên cao niên đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng nông thôn mới (NTM), đô thị văn minh.

Nhiều đồng chí đảng viên cao niên có nhiều kinh nghiệm tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia góp ý xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, như chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tích cực vận động gia đình và nhân dân hiến đất làm đường giao thông, xây dựng các công trình phúc lợi nông thôn... Với những cống hiến của những đảng viên hưu trí

trong việc vận động xã hội hóa xây dựng các công trình giao thông nông thôn đã góp phần thành công trong việc xây dựng NTM tại địa phương.

Phần lớn các đảng viên cao niên trên địa bàn tỉnh đều hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “xanh, sạch, đẹp”. Khi giải quyết vấn đề cụ thể liên quan đến lợi ích giữa Nhà nước và Nhân dân, các đảng viên cao niên vận động tuyên truyền tích cực nên các công trình đường giao thông trên địa bàn được tạo điều kiện thuận lợi cho thi công, sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng. Thực tế cho thấy, có nhiều đảng viên cao niên gương mẫu, tiên

phong trong vận động và tổ chức cho nhân dân đóng góp, ngày công lao động để xây dựng đường giao thông nông thôn, trồng và chăm sóc đường hoa, vệ sinh công cộng...

Giữ trọn niềm tin với Đảng là phương châm sống của bao thế hệ đảng viên nói chung, đảng viên cao niên trên địa bàn tỉnh Tiền Giang nói riêng. Bằng kinh nghiệm, uy tín, sự gương mẫu, lực lượng đảng viên cao niên trên địa bàn toàn tỉnh đã và đang có những cách làm hay để phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong đông đảo quần chúng nhân dân để cùng thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, trong đó có phong trào xây dựng nông thôn mới của tỉnh Tiền Giang.□

**HỌC BÁC, TƯƠNG THÂN TƯƠNG ÁI, GIÚP BÀ CON KHÓ KHĂN
VƯƠN LÊN, VƯỢT KHÓ, THOÁT NGHÈO**

Ông Bùi Văn Công, cư ngụ tại xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè là một trong những tấm gương đảng viên đi đầu trong phong trào “Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tại tỉnh Tiền Giang.

Từ một nông dân lam lũ, cuộc sống khó khăn, bằng sự nhạy bén tiếp thu khoa học công nghệ và chịu thương, chịu khó vươn lên lập thân, lập nghiệp, ông Công đã tạo dựng cơ nghiệp bền vững, hiệu quả với mô hình trồng mai kiểng qui mô lớn vào bậc nhất ở huyện vùng ngập lũ Cái Bè của tỉnh Tiền Giang.

Ông Bùi Văn Công chia sẻ: gia đình ông có 1,2 ha đất canh tác, trước lập vườn trồng cây ăn quả và một phần trồng

lúa, thu nhập không cao, đời sống luôn gặp nhiều khó khăn. Nhận thấy không thể bám víu vào những cây trồng truyền thống hiệu quả kinh tế thấp, thu nhập bấp bênh, ông luôn trăn trở, suy tính tìm hướng chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp tạo bước đột phá cho kinh tế gia đình.

Theo đó, ông chuyển 1,2 ha đất canh tác sang trồng mai kiểng – một loại cây cảnh rất được thị trường ưa chuộng, nhất là vào dịp Tết cổ truyền dân tộc hàng năm.

Ông Bùi Văn Công cho biết: “Trồng mai, chơi mai kiểng đòi hỏi lắm công phu và kiên nhẫn. Để có gốc mai kiểng đẹp, có giá trị kinh tế cao thì phải đầu tư trồng,

chăm sóc, uốn tỉa rất kỳ công ngay từ cây còn nhỏ và đòi hỏi thời gian rất lâu.”

Cùng với ương và trồng mai vàng, ông Bùi Văn Công còn bỏ công đi sưu tầm, tìm kiếm và mua mai lớn nhỏ trong vùng đem về trồng, chăm sóc, uốn tỉa công phu nâng lên thành những gốc mai kiểng đẹp, độc đáo, thu hút mọi người có giá trị kinh tế cao.

Đến tham quan khu vườn rộng trên 1,2 ha của ông ai cũng say mê trước cơ man mai kiểng đủ các cỡ lớn nhỏ. Mỗi gốc mai mỗi dáng, thế độc, lạ, hấp dẫn. Hiện tại trong vườn có khoảng 1.500 cây mai vàng lớn nhỏ; trong đó có vài chục cây mai vàng cổ thụ với giá trị mỗi cây trên 1 tỷ đồng; hàng trăm cây mai vàng có giá vài trăm triệu đồng/ cây trở lên...

Mỗi năm, ông bán từ 200 đến 300 cây mai vàng lớn nhỏ, thu lợi nhuận ròng từ 1,2 đến 2 tỷ đồng. Cũng nhờ nguồn kinh tế từ cây mai vàng mà gia đình ông đã vượt qua khó khăn, tạo dựng cơ nghiệp vững vàng, lo cho con cái ăn học thành tài, cất nhà cửa khang trang, trở thành tỷ phú nông thôn vùng Đồng Tháp Mười của tỉnh Tiền Giang.

Đồng thời, ông Bùi Văn Công cũng là một trong những tấm gương hết lòng vì cộng đồng, phát huy tinh thần tương thân, tương ái như lời dạy của Bác năm nào, quan tâm tương trợ, giúp đỡ bà con nghèo trong xã vượt qua khó khăn cùng

vươn lên vượt khó, thoát nghèo cũng như chung sức xây dựng nông thôn mới thành công trên quê hương Mỹ Lợi B hôm nay.

Ông Bùi Văn Công bày tỏ, trước đây, bản thân có thời gian khá dài công tác ở xã, từng là Chủ tịch UBND xã Mỹ Lợi B, vào năm 1990 vinh dự đứng vào hàng

ngũ đảng viên cộng sản nên trong đời sống và tình cảm luôn tâm niệm phải học tập và làm theo Bác bằng những việc làm thiết thực như giúp đỡ bà con nghèo khó, hộ chính

sách neo đơn hoặc chung sức kiện toàn cơ sở hạ tầng nông thôn theo chuẩn nông thôn mới. Ông luôn xem đó là trách nhiệm của người đảng viên cộng sản trong cuộc sống đối với cộng đồng.

Theo đó, với mô hình trồng mai kiểng, gia đình ông tạo công ăn việc làm ổn định cho hàng chục lao động tại địa phương với mức thu nhập bình quân từ 9 - 10 triệu đồng/ người/tháng; đóng góp mỗi năm vài chục triệu đồng cho địa phương thực hiện các công trình phúc lợi xã hội như: kiện toàn kênh mương thủy lợi chủ động nguồn nước tưới tiêu phục vụ sản xuất, phòng chống hạn mặn và giảm nhẹ thiên tai; làm đường sá phát triển giao thông nông thôn theo chuẩn nông thôn mới, xây nhà đại đoàn kết giúp đỡ hộ nghèo,... Mỗi năm,



Ông Bùi Văn Công hướng dẫn khách tham quan khu vườn mai

vào dịp Tết, ông Bùi Văn Công còn dành kinh phí khoảng 30 triệu đồng trao hàng trăm phần quà tết tặng hộ nghèo, hộ chính sách và các đối tượng xã hội khác. Qua đó, tạo điều kiện giúp bà con vui tết cổ truyền trên tinh thần không để ai bị bỏ lại phía sau.

Chủ tịch UBND xã Mỹ Lợi B Trần Nhật Khoa đánh giá:” Ông Bùi Văn Công là một trong những nông dân đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước ở xã, đặc biệt là hỗ trợ giảm nghèo nông thôn và chung sức xây dựng nông thôn mới với những việc làm thiết thực như góp công, góp của, tham gia vận động nhân dân cùng hưởng ứng cùng nhà nước hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông thôn mới. Ngoài ra, ông còn tích cực, tận tình hướng dẫn kỹ thuật, kinh nghiệm trồng, chăm sóc mai kiểng cho những hộ dân trong xã có nhu cầu, tạo điều kiện cho nhiều nông dân nghèo vượt khó, chuyển đổi sản xuất và phát triển kinh tế gia đình.”

Lãnh đạo xã chia sẻ, thông qua những nông dân tiên phong, đi đầu trong phong trào thi đua chung sức xây

dựng nông thôn mới như ông Bùi Văn Công đã góp phần không nhỏ giúp Mỹ Lợi B ra mắt xã nông thôn mới năm 2020, năm 2023 được công nhận đạt xã nông thôn mới nâng cao và cuối năm 2024 vừa qua đã ra mắt xã nông thôn mới kiểu mẫu trong niềm hân hoan, phấn khởi của các cấp, các ngành và nhân dân địa phương.

Nhờ những thành tích nổi bật trong lập thân lập nghiệp và hết lòng vì cộng đồng, liên tục từ năm 2016 đến nay, ông Bùi Văn Công đều được công nhận nông dân sản xuất - kinh doanh giỏi cấp tỉnh. Năm 2023, ông được công nhận nông dân sản xuất - kinh doanh giỏi cấp Trung ương.

Đồng thời, ông cũng là nghệ nhân đầu tiên của tỉnh Tiền Giang được Trung ương Hội Sinh vật cảnh Việt Nam công nhận danh hiệu “Nhà vườn sinh vật cảnh tiêu biểu năm 2020” với mô hình trồng mai kiểng hiệu quả cao và hết sức độc đáo ở Tiền Giang.

Vừa qua, ông Bùi Văn Công còn được tín nhiệm bầu Ủy viên Ban chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh Tiền Giang và Ủy viên Ban chấp hành Hội Sinh vật cảnh Việt Nam.□

ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG KHÁM, CHỮA BỆNH

Thời gian qua, ngành Y tế Tiền Giang đã tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số ở một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động khám, chữa bệnh (theo Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030) đã góp phần giảm thủ tục hành

chính, đơn giản hóa thủ tục khám, chữa bệnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tiến tới khám, chữa bệnh dùng bệnh án điện tử, góp phần chăm sóc người bệnh tốt hơn.

Các cơ sở y tế đã tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số ở một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động khám, chữa bệnh như: Triển khai thí điểm khám,

chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng Căn cước công dân có gắn chíp; liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe; liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử lên Cổng giám định bảo hiểm y tế. Đặc biệt bước đầu, một số bệnh viện đã ứng dụng AI (trí tuệ nhân tạo) trong hoạt động khám, chữa bệnh như: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, Bệnh viện Mắt..., hỗ trợ bác sĩ, bệnh nhân trong chẩn đoán, điều trị.

Đến nay, Tiền Giang có 100% trạm y tế xã được đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông từ xã, phường đến tuyến huyện, tỉnh và Trung ương. Việc ứng dụng các phần mềm quản lý khám, chữa bệnh, thanh toán

bảo hiểm y tế, tiêm chủng; quản lý các bệnh không lây, dịch bệnh; ứng dụng chuyển đổi số trong đăng ký khám, chữa bệnh bằng Căn cước công dân, ứng dụng VneID, thanh toán không dùng tiền mặt qua, POS, chuyển khoản...đã góp phần đơn giản hoá thủ tục và rút ngắn thời gian cho người dân đến khám, chữa bệnh.

Tiêu biểu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang đang triển khai Đề án Xây

dựng bệnh án điện tử nhằm hướng đến bệnh viện không giấy, một hệ thống y tế thông minh nhằm giảm thiểu tối đa thời gian viết tay hồ sơ bệnh án, bác sĩ dành nhiều thời gian hơn để phục vụ bệnh nhân. Giáo sư, Tiến sĩ, bác sĩ Tạ Văn Trầm, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang cho biết, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế có thể tối ưu hóa quy trình làm việc của nhân viên y tế. Hệ thống hẹn lịch trực tuyến, tư vấn y tế từ xa giúp tiết kiệm thời gian, công sức cho bác sĩ và bệnh nhân. Bên cạnh đó, việc ứng



Bác sĩ đang khám bệnh

dụng công nghệ thông tin còn hỗ trợ quản lý kho thuốc, theo dõi được phẩm cùng quy trình giao nhận, tăng cường hiệu suất, giúp giảm thiểu sai sót...

Thời gian tới, hệ thống Y tế tiếp tục triển khai đồng bộ các công nghệ thông tin trong hoạt động của y tế cơ sở. Đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường kết nối giữa y tế cơ sở với y tế tuyến trên và người dân trong tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh từ xa; thống kê, quản lý dữ liệu về y tế cơ sở thống nhất với hệ thống trong cả nước. Tiền Giang sẽ sớm hoàn thành mục tiêu mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe toàn diện

bằng số sức khỏe điện tử; phấn đấu 100% cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc triển khai phần mềm lưu trữ ASM. Ngoài ra, ngành Y tế tỉnh nhà tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chuyển đổi số trong khám, chữa bệnh, phòng bệnh và quản lý sức khỏe người dân dựa trên các nền tảng công nghệ. Đây được xem là thành phần cốt lõi nhất trong

phát triển y tế thông minh, cần thực hiện thống nhất, đồng bộ trong các hoạt động của ngành. Đặc biệt, ngành cần có kế hoạch phát triển chuyển đổi số cụ thể theo lộ trình từ bệnh viện đa khoa đến chuyên khoa, từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện, xã để đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyên môn, quản lý tốt sức khỏe của người dân.□

BỆNH HIỂM, BỆNH HIỂM NGHÈO ĐƯỢC HƯỞNG 100% MỨC HƯỞNG BHYT MÀ KHÔNG CẦN GIẤY CHUYỂN TUYẾN

Ngày 01/01/2025, Bộ Y tế ban hành Thông tư 01/2025/TT-BYT Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT). Trong đó, có danh mục 62 bệnh hiểm, bệnh hiểm nghèo (tăng 20 bệnh so với danh mục cũ) không cần giấy chuyển viện, người bệnh vẫn được hưởng 100% mức hưởng BHYT, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025, các bệnh gồm:

- 1) Các bệnh viêm màng não do lao (G01*); u lao màng não (G07*); lao khác của hệ thần kinh; lao hệ thần kinh, không xác định (G99.8*); nhiễm mycobacteria ở phổi; nhiễm histoplasma capsulatum ở phổi cấp tính; nhiễm nấm blastomyces ở phổi cấp tính, nhiễm nấm paracoccidioides ở phổi; nhiễm sporotrichum ở phổi (J99.8*); nhiễm aspergillus ở phổi xâm lấn; nhiễm cryptococcus ở phổi; nhiễm mucor ở phổi; nhiễm mucor lan tỏa.
- 2) Các bệnh lý ung thư như u ác tụy; u ác tuyến ức; u ác của tim, trung

thất và màng phổi; u ác của xương và sụn khớp ở vị trí khác và không xác định; u ác của màng não; u ác của não; u ác của tủy sống, dây thần kinh sọ và các phần khác của hệ thần kinh trung ương; u ác thứ phát của não và màng não; nhóm u ác tính; u ác của hệ lympho, hệ tạo máu và các mô liên quan.

3) Các bệnh chuyển hóa hiếm như: Hội chứng loạn sản tủy xương; các thể suy tủy xương khác; bệnh tăng đông máu khác (hội chứng kháng phospho lipid); hội chứng thực bào tế bào máu liên quan đến nhiễm trùng; bệnh đái tháo đường phụ thuộc insuline (có đa biến chứng); bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insuline (có đa biến chứng); rối loạn chuyển hóa acid amin thơm; rối loạn chuyển hóa acid amin chuỗi nhánh và rối loạn chuyển hóa acid béo; các rối loạn khác của chuyển hóa acid amin.

4) Nhóm rối loạn dự trữ thể tiêu bào (bệnh Pompe, bệnh MPS, bệnh Gaucher, bệnh Fabry); rối loạn chuyển

hóa đồng (bao gồm cả bệnh Wilson); thoái hóa dạng bột; rối loạn trầm cảm tái diễn; rối loạn ám ảnh nghi thức; viêm não, viêm tủy và viêm não-tủy; xơ cứng rải rác; viêm tủy thị thần kinh; nhược cơ; bệnh lý võng mạc của trẻ đẻ non; suy tim; hoại tử thượng bì nhiễm độc (Lyell/Steven Johnson).

5) Hội chứng sau mổ tim; rối loạn chức năng khác sau phẫu thuật tim; bệnh phổi mô kẽ khác; áp xe phổi và trung thất; mũ lồng ngực (nhiễm trùng nặng ở phổi); bệnh Crohn (viêm ruột từng vùng); pemphigus; viêm mạch mạng lưới; bệnh da tăng bạch cầu trung tính có sốt (hội chứng Sweet); bệnh Lupus ban đỏ hệ thống có tổn thương phủ tạng; đái tháo đường sơ sinh; dị tật bẩm sinh khác của não; các dị tật bẩm sinh khác của tủy sống.

6) Nhóm các dị tật bẩm sinh của hệ thống tuần hoàn; biến dạng bẩm sinh của khớp háng; kháng thuốc chống lao; di chứng của hoạt động chiến tranh (di chứng do vết thương chiến tranh); tình trạng của mảnh ghép cơ quan và tổ chức.

Bộ Y tế hướng dẫn đối với trường hợp người bệnh mắc 62 bệnh lý trên khi được chẩn đoán, xác định ở cấp ban đầu sẽ được hưởng quyền lợi theo quy định khi tự đến cấp chuyên sâu khám, chữa bệnh (tức không cần giấy chuyển viện nhưng vẫn được hưởng 100% mức hưởng BHYT như quy định). Trong trường hợp người bệnh tự đi khám, chữa bệnh tại cấp chuyên sâu và được chẩn

đoán mắc 62 bệnh lý trên thì người bệnh cũng được hưởng quyền lợi theo quy định ngay trong lần khám, chữa bệnh đầu tiên.

Nếu trong trường hợp người bệnh đã được chẩn đoán mắc 62 bệnh lý trên ở cấp chuyên sâu, nhưng đề nghị khám, chữa bệnh thêm các bệnh lý khác thì chỉ được hưởng quyền lợi đối với bệnh lý nằm trong danh mục, không được hưởng quyền lợi như đối với khám, chữa bệnh của các bệnh lý hiếm, bệnh hiếm nghèo theo quy định.

Bộ Y tế giao cơ sở y tế tư vấn, hướng dẫn cho người tham gia BHYT về các bệnh được đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản, cấp chuyên sâu mà không phải thực hiện thủ tục chuyển viện. Hướng dẫn người bệnh tự đến khám bệnh, chữa bệnh để bảo đảm quyền lợi của người bệnh.

Ngày 27/11/2024, Quốc hội thông qua Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật BHYT nhằm điều chỉnh một số vướng mắc, bất cập, phát sinh. Một trong những điểm mới của Luật là quy định mức hưởng BHYT khi thực hiện thông tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo hướng không phân biệt địa giới hành chính theo tỉnh, giữ ổn định tỷ lệ mức hưởng BHYT theo quy định của Luật hiện hành và mở rộng một số trường hợp. Đặc biệt, trong một số trường hợp bệnh hiếm, bệnh hiếm nghèo, người bệnh được lên thẳng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu.□

BHXXH Tiền Giang

Mục lục :

Chịu trách nhiệm xuất bản:

CHÂU THỊ MỸ PHƯƠNG

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy
Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Tiền Giang

Ban Biên tập:

CHÂU THỊ MỸ PHƯƠNG

NGUYỄN VĂN NHÀN

Sửa bản in - Trình bày:

PHẠM NGUYỄN HỒNG NHƯ

Địa chỉ:

**Số 02, đường 30/4, Phường 1,
TP Mỹ Tho, Tiền Giang**

Điện thoại:

0273.3873108 - 3873235

Email: tuyengiaotientgiang@gmail.com

In 4.894 cuốn khổ 19 x 27cm

Thực hiện đồ họa vi tính & in tại

**CTY TNHH THƯƠNG MẠI, THIẾT KẾ,
QUẢNG CÁO VÀ IN MINH PHƯƠNG**

Số 134, Kp3, Phường 9, TP. Mỹ Tho, TG

ĐT: 0945 644 978

**Giấy phép số: 01/GP-XBBT cấp ngày
08/01/2025.**

In xong và nộp lưu chiếu tháng 02 - 2025

1. Định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền tháng 02 năm 2025.
2. Điểm lại một số sự kiện nổi bật tỉnh Tiền Giang năm 2024.
5. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025.
6. Một số định hướng chiến lược đất nước bước vào kỷ nguyên mới.
8. Công tác kiểm tra, giám sát phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.
11. Về tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.
13. Chống lãng phí: Nền tảng của văn hóa tiến bộ xã hội.
15. Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025.
17. Hiệu quả từ công tác phối hợp giữa Công an với Quân đội, Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.
19. Hoạt động Ngân hàng - Tín dụng trên địa bàn tỉnh năm 2024.
21. Một số kết quả quan trọng thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của Tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới.
23. Một số điểm nổi bật của công tác lý luận chính trị năm 2024.
25. Những kết quả nổi bật của Giáo dục - Đào tạo Tiền Giang năm 2024.
26. Tiền Giang triển khai hiệu quả đề án trồng lúa phát thải thấp.
29. Tiền Giang nâng cao chất lượng nông sản phục vụ Tết.
30. Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh Gò Me.
32. Phát huy vai trò của đảng viên cao niên trong xây dựng nông thôn mới.
33. Học Bác, tương thân tương ái, giúp bà con khó khăn vươn lên, vượt khó, thoát nghèo.
36. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động khám, chữa bệnh.
38. Bệnh hiểm, bệnh hiểm nghèo được hưởng 100% mức hưởng BHYT mà không cần giấy chuyển tuyến.